



Đức Tổng Giám Mục: Joe S. Vásquez
Đức Giám Mục Phụ Tá: Italo Dell'Oro, CRS

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
Đại Diện Đức Tổng Giám Mục
Chủ Tịch Cộng Đồng Công Giáo VN
281-495-8133

Hội Đồng Giáo Dân, TGP Galveston-Houston

Chủ Tịch: Ô. Phêrô Đình Đức Hiệp
GX. Đức Mẹ Lộ Đức - (346) 280-0791

Phó CT Nội Vụ: Ô. Giuse Ngô Quang Tuyền
GX Đức Mẹ La Vang - (713) 897-9222

Phó CT Ngoại Vụ: Ô. Giuse Ng. Thanh. Xuân
GX Các Thánh Tử Đạo Việt Nam
(832) 260-5016

Tổng Thư Ký: Ô. Phêrô Nguyễn Phương Kevin
GX Đức Kitô Ngôi Lời NT - (832) 451-0591

Thành viên: CT HĐMV các giáo xứ và cộng đoàn

Thánh lễ cuối tuần

GX. CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

TB: 6:00 pm - CN: 7:00; 9:00; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Gioan Trần Đình Khả

Lm. Giuse Phan Đình Lộc

Pt. Giuse Lê Văn Rô

10610 Kingspoint Rd. - Houston, TX 77075

713-941-0521

GX. ĐỨC KITÔ NGÔI LỜI NHẬP THỂ

TB: 6:00 pm - CN: 7:00 am; 9:00 am; 11:00 am;
2:00 pm; 7:00 pm

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ

Lm. Giuse Bùi Phương Tiên

Pt. Vincente Đoàn Hồng Phúc

Pt. Giuse Maria Phạm Harry Hưng

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, TX 77099

281-495-8133

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LA VANG

TB: 6:00 pm - CN: 7:30; 9:15; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Giuse Đình Văn Nghi, OP.

Lm. Giuse Trần Trung Lập, OP.

Lm. Đaminh Nguyễn Trinh Quang, OP.

12320 Old Foltin Rd. - Houston, TX 77086

281-999-1672

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LÔ ĐỨC

Thứ Bảy: 6:00 pm (Bilingual)

CN: 7:00am; 9:00am; 11:00am;

4:00pm (English); 6:00pm

Lm. Gioan Baotixita Nguyễn Minh Đức, OP.

Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.

Lm. Vincente Nguyễn Hoàng, OP.

Pt. Gioan B. Đào Đình Ân

Pt. Vincent Nguyễn Tri Lý

6550 Fairbanks N. Houston, Houston, TX 77040

713-939-1906

CỘNG ĐOÀN THÁNH TÂM

Giáo Xứ Chánh Tòa Thánh Tâm

CN: 9:00 am

Lm. Phaolô Hoàng Lê Phong, SCJ.

1701 San Jacinto St. - Houston, TX 77002

713-659-1561 ext. 134

CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON-HOUSTON VIETNAMESE CATHOLICS OF THE ARCHDIOCESE OF GALVESTON-HOUSTON

DỪNG LẠC

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, Texas 77099 - Phone: 281-495-8133
www.cgvnhouston.org

Chúa Nhật XX Thường niên - Năm A, Ngày 16-08-2026

** Is 56: 1, 6-7; * Rm 11: 13-15, 29-32; * Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Matthêu 15: 21-28*

TIN YÊU SỐNG BỈ TỊCH THÁNH THỂ THEO GƯƠNG ĐỨC MẸ

SUY NIỆM LỜI CHÚA

Đoạn Tin Mừng hôm nay thật lôi cuốn. Lôi cuốn trước hết ở diễn tiến bất ngờ của phép lạ. **Bất ngờ đầu tiên:** người phụ nữ ngoại đạo dám đến xin phép lạ cho con mình. Người ngoại với người Do Thái không bao giờ liên hệ với nhau. Với người phụ nữ ngoại giáo, khoảng cách càng xa diệu vợi. Thế mà người phụ nữ này dám vượt qua hết những rào cản để đến với Chúa. **Bất ngờ thứ hai:** Chúa đã có thái độ từ chối quyết liệt. Từ chối bằng im lặng không trả lời. Từ chối bằng thờng bằng lời nói quyết liệt: “Thầy chỉ được sai đến với những con chiên lạc của nhà Israel thôi”. Và càng thẳng đến tận nhắ: “Không được lấy bánh của con cái mà ném cho lũ chó con”. **Bất ngờ thứ ba:** người phụ nữ chấp nhận tất cả những thử thách, và đã có câu trả lời thông minh: “Thưa Ngài, đúng thế, nhưng mà lũ chó con cũng được ăn những mảnh vụn trên bàn chủ rơi xuống”. Thật là khiêm tốn, nhưng cũng đầy tin tưởng. Thật bất ngờ mà cũng thật đẹp đẽ.

Lôi cuốn ở nét đẹp tâm hồn người phụ nữ. Ân sâu trong vẻ đẹp của thái độ người phụ nữ ngoại đạo, ta thấy nổi bật hai phẩm chất cao quý đó là: **Tin và Yêu.** Yêu con tha thiết nên bà không thể nhẫn tâm ngồi nhìn mà quỷ hành hạ đứa con yêu quý. Yêu con tha thiết nên bà không ngần ngại đi tìm thầy tìm thuốc ở khắp mọi nơi, kể cả những nơi bị coi là cấm kỵ. Yêu con tha thiết nên bà chấp nhận tất cả, không chỉ sự mệt nhọc tìm kiếm mà cả sự dưng dưng lạnh nhạt và nhất là sự khinh khi nhục mạ. Yêu con nên bà tin Chúa. Tin Chúa có quyền năng thống trị ma quỷ. Tin Chúa có lòng thương xót sẽ ra tay cứu chữa. Tin Chúa có trái tim rộng mở sẽ không phân biệt người ngoại kẻ đạo. Tin và Yêu giống như đôi cánh đã giúp người phụ nữ bay lên rất cao và bay đi rất xa. Cao lên tới Thiên Chúa. Xa khỏi những ngăn cách trắc trở. Tin và Yêu giống như giòng thác nước. Càng gặp đập ngăn cản càng dâng lên cao. Càng dâng lên cao sức mạnh càng tăng. Và khi đổ ào xuống sẽ phát sinh công hiệu quả lớn. Tin và Yêu giống như chiếc chìa khoá vạn năng có thể mở được mọi cánh cửa. Mở được cánh cửa Nước Trời. Mở được cả tâm hồn Thiên Chúa.

Trong bối cảnh của Năm Thánh Thể, thái độ người phụ nữ ngoại đạo khiến ta liên tưởng đến Đức Mẹ, người phụ nữ Thánh Thể. Người phụ nữ ngoại đạo này là một bà mẹ hiền. Vì thương con đói khổ nên bà đã lặn lội đi tìm tấm bánh về nuôi con. Vì thương con nên bà chấp nhận tất cả mọi vất vả, khổ cực, nhục nhã. Và Chúa đã thưởng công bà. Bà chỉ mong tìm được những mẩu bánh vụn dư thừa từ bàn chủ rơi xuống. Nhưng Chúa đã ban cho bà trọn vẹn tấm bánh thơm ngon của những đứa con. Bà chỉ mong được như lũ chó con chực chờ thức ăn dư thừa từ bàn chủ rơi xuống. Nhưng Chúa đã cho bà và con gái bà được đồng bàn với con cái Chúa. Chúa đã ban cho bà tấm bánh hạnh phúc. Đó là tấm bánh cứu độ. Cho bà được gia nhập gia đình Chúa, trở nên con cái Chúa. Bà đã mở được đường lên Nước Trời, đã làm cho Chúa thay đổi chương trình, thu nhận dân ngoại vào Nước Chúa.

Cũng thế, Đức Mẹ là người mẹ rất hiền từ. Vì thương yêu chúng ta nên Mẹ



CỘNG ĐOÀN HOLY ROSARY

CN: 3:15; 6:30

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
3617 Milam St. - Houston, TX 77002
713-518-2319

CỘNG ĐOÀN ST. CHRISTOPHER

CN: 4:30

Lm. Giuse Lê Thu
8150 Park Place - Houston, TX 77017
713-645-6614

CD. ST. JUSTIN TỬ ĐẠO

CN: 12:00

Lm. Giuse Phêrô Nguyễn Ngọc Linh
Pt. Son (Sean) Nguyễn
13350 Ashford Point Dr. Houston, TX 77082
281-556-5116

Giáo xứ Mỹ

có thánh lễ Việt ngữ cuối tuần

TB: 8:00 pm

St. Elizabeth Ann Seton
6646 Addicks Satsuma Rd. Houston, TX 77084
281-463-7878

TB: 7:00 pm

St. Francis de Sales
8200 Roos Rd. Houston, TX 77036
713-774-7475

LIÊN ĐOÀN THIẾU NHI THÁNH THỂ

Tổng Tuyên Ủy: Lm. Trần Sơn Steven
Trưởng Phêrô Võ Khanh Tony (GX/CTTĐVN)
832-455-5961

LIÊN HỘI CÁC BÀ ME CÔNG GIÁO

Tổng Linh Hướng: Lm. Giuse Bùi Phương Tiến
Bà Nguyễn Thi Anna (GX/Đ. Kitô NLNT)
713-517-1621

LIÊN ĐOÀN LIÊN MINH THÁNH TÂM

Tổng Linh Hướng: Lm. Nguyễn J. Phong
Ông Nguyễn Thanh Xuân
832-260-5016

LIÊN ĐOÀN TỔNG ĐỎ FATIMA

Tổng Linh Hướng: Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-518-2319
Ông Nguyễn Quang Hưng (GX Ngôi Lờ)
713-894-7411

ĐẠO BINH ĐỨC MẸ (LEGIO MARIE)

Tổng Linh Giám Curia:
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Trưởng Curia Giuse Nguyễn Ngọc Thiên
832-433-2198

PHONG TRÁO CURSILLO

Tổng Linh Hướng:

.....
Trưởng Lãnh Đạo: Maria Nguyễn Thu Trang
713-303-7982

LH. ĐOÀN DÒNG BA ĐA MINH

Tổng Linh Hướng:
Lm. Đa Minh Nguyễn Trinh Quang, OP
Anna Trương Nguyễn Yên
832-616-1355

TUYÊN ỦY NHÀ THƯƠNG

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-757-1000 ext. 1624

PHÁT THANH TIN YÊU

Tuyên Ủy: Lm. Gioakim Nguyễn Duy Lộc, C.S.s.R
832-867-5741

Văn Phòng Ôn Gọi Linh Mục và Tu Sĩ
713-652-8239

Đại Chủng Viện St. Mary
713-686-4345

cũng lẫn lộn đi tìm cho ta tấm bánh hạnh phúc. **Mẹ đã trao ban cho ta tấm bánh cứu độ.** Đó chính là Chúa Giêsu Kitô. Nếu hiểu rằng Thịt Máu Chúa Giêsu Thánh Thể cũng chính là thịt máu Mẹ đã cưu mang trong lòng, ta mới rõ Đức Mẹ là người Mẹ hiền đã tìm cho con cái tấm bánh cứu độ thơm ngon hạnh phúc. Và để có được tấm bánh đó, Đức Mẹ đã phải chịu rất nhiều vất vả, đau đớn, khổ nhục như lời tiên tri Simêon tiên báo:

“Một lưỡi gươm sẽ đâm thấu tâm hồn bà”. Chính nhờ Mẹ, ta được ăn bánh các Thiên Thần, được đồng bàn với thần thánh, được nên con Thiên Chúa.

Không những ban cho ta tấm bánh cứu độ, **Đức Mẹ còn dạy ta sống Bí Tích Thánh Thể trong đức tin và tình yêu.**

Đức Mẹ dạy ta hãy tin thật Chúa Giêsu trong Bí Tích Thánh Thể, noi gương Mẹ khi xưa nghe lời Thiên Thần truyền tin đã hoàn toàn tin rằng bào thai trong lòng Mẹ là Con Thiên Chúa.

Đức Mẹ dạy ta hãy tin vào quyền năng của Chúa. Như xưa tại tiệc cưới Cana, Mẹ đã bảo các gia nhân: “Người bảo gì thì hãy cứ làm theo”. Hôm nay, trong Năm Thánh Thể, Đức Mẹ cũng muốn nói với ta: Nếu Chúa đã dạy: “Các con hãy làm việc này mà nhớ đến Thầy”, thì hãy sốt sắng tin tưởng cử hành Bí Tích Thánh Thể. Hãy vững tin vì Đấng đã có thể biến nước lã hóa thành rượu ngon cũng có thể làm cho bánh và rượu trở nên Thịt Máu Người.

Đức Mẹ dạy ta hãy luôn hướng về Bí Tích Thánh Thể như xưa Mẹ đã theo Chúa Giêsu trên mọi bước đường, dù gian nan khổ cực.

Đức Mẹ dạy ta dâng mình làm hy lễ. Như xưa Mẹ đã đứng dưới chân Thánh Giá, cùng Chúa Giêsu dâng hiến những đau khổ làm hy lễ dâng Thiên Chúa Cha.

Và cũng như xưa Đức Mẹ đã đem Chúa Giêsu đến với bà Elisabet, đem lại niềm vui lớn lao cho bà, vì đã cho Thánh Gioan Baotixita được khỏi tổ tông truyền khi còn trong lòng mẹ, Đức Mẹ cũng dạy ta khi sống Bí Tích Thánh Thể, hãy trở nên những nhà tạm sống động đem Chúa Giêsu Thánh Thể đến khắp mọi nơi, đem ơn cứu độ đến cho mọi người.

Hôm nay khi cho người phụ nữ ngoại đạo được tắm bánh của con cái, được đồng bàn với con cái Chúa, Chúa cho bà được gia nhập dân riêng Chúa. Điều đó nhắc nhở ta khi sống Bí Tích Thánh Thể cũng hãy chăm lo việc truyền giáo, đi quy tụ nhiều người về bàn tiệc Thánh Thể, vào dự tiệc Nước Trời. Đức Mẹ La Vang luôn quan tâm đến việc truyền giáo, nên Mẹ không ngừng yêu thương và ban ơn lành cho những lương dân chạy đến với Mẹ. Trong những buổi cử hành sắp tới, ta sẽ được nghe những chứng từ rất sống động về tình thương của Mẹ.

Đức Mẹ là thầy dạy về Bí Tích Thánh Thể một cách tuyệt hảo. Chính vì thế, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô đệ nhị khuyên mời ta hãy đến nơi trường của Đức Mẹ. Hôm nay, họp nhau đông đảo về đây, ta hãy tạ ơn Mẹ La Vang đã ban cho ta Chúa Giêsu là tấm bánh cứu độ hạnh phúc. Ta hãy xin Mẹ dạy ta biết sống Bí Tích Thánh Thể trong cuộc đời. Hãy noi gương Mẹ đem Thánh Thể đến khắp các nẻo đường, quy tụ một dân đông đảo về dự tiệc Thánh Thể, dự tiệc Nước Chúa.

Lạy Mẹ La Vang xin nhận lời chúng con. Amen.

+DTGM. Giuse Ngô Quang Kiệt.



Ban Điều Hành Bản Tin Dừng Lạc

Ô. Nguyễn Văn Mẫu	713-231-6242 - mauvnguyen@yahoo.com
Ô. Nguyễn Đức Chính	713-269-0554 - chinhandhuong@gmail.com
Ch. Hiền Lê	281-495-8133 - dunglacad@gmail.com

Muốn nhận Bản Tin Dừng Lạc qua email xin gửi điện thư yêu cầu về:
mauvnguyen@yahoo.com

Chương Trình Phát Thanh Tin Yêu: Saigon-Houston lần sóng 900 AM
từ 4:00 đến 4:45 chiều Chúa Nhật

Phụ Trách

AC. Trần Tú - Mai Dung	281-467-5223 - Traneight1117@sbcglobal.net
A. Đỗ Minh Tân	281-736-7970 - tanm1000@gmail.com

MUC VỤ GIỚI TRẺ

Lm. Nguyễn Cao Trường Sơn
832-788-1636

MUC VỤ GIA ĐÌNH

Lm. Gioa Kim Nguyễn Duy Lộc
832-867-5741

ỦY BAN PHỤNG VỤ

Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng
832-425-5116

ỦY BAN THÁNH NHẠC

Lm. Giuse Phan Đình Lộc
(281) 414-8334

ỦY BAN GIÁO LÝ

Lm. Đình Minh Tiên, OP
713-732-0132

ỦY BAN BÁC ÁI

XÃ HỘI - LIÊN TÔN

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
713-529-4854

DÒNG CHÚA CỨU THẾ

3417 W. Little York Road
Houston, TX 77091
713-681-5144

DÒNG NỮ ĐA MINH

5250 Gasmer Drive
Houston, Texas 77035
713-723-8250

DÒNG NỮ ĐA MINH Gò Vấp

14639 Bellaire Blvd.
Houston, Texas 77083
346-592-7504

TU VIỆN THÁNH ĐA MINH

12505 Ann Louise Rd.
Houston, TX 77086

(huytrinh <domhuy616@yahoo.com>)

DÒNG NỮ LA SAN

14562 Cypress N. Houston
Cypress, TX 77429
281-894-7756

DÒNG MẾN THÁNH GIÁ

8138 Lynn St.
Houston, TX 77017
346-571-5116

DÒNG CHÚA THÁNH THÂN

4410 Yoakum Blvd.
Houston, TX 77006
713-529-0405

TU HỘI TÂN HIỆN

20303 Kermier Road
Waller, TX 77484-8743
832-923-7784

TU HỘI GIA ĐÌNH

ME MARIA THẨM VIÊNG

11663 Quinn Ridge Way
Houston, TX 77038
713-518-2977

Website

Cộng Đồng Công Giáo VN - Houston

www.cgvnhouston.org

Phụ Trách: Pt. Giuse Trần Văn Nhật

nth@nguoinhau.org
713-870-8955

TÌNH MẸ THẬT BAO LA

Có một lời kêu cứu của người mẹ có con mắc bệnh hiểm nghèo được chia sẻ rất nhanh trên mạng. Riêng trên Facebook Jack Mummy có tới 16.000 lượt chia sẻ. Đằng sau lời kêu cứu này là câu chuyện số phận buồn của người phụ nữ khát khao làm mẹ đã 2 lần mất con.

Đó là chuyện đau lòng của Chị Hà Thị Quỳnh Nga (Đồng Anh, Hà Nội) hạ sinh người con thứ 3 vào lúc 14h30 ngày 3/6 tại bệnh viện Bạch Mai. Nhưng niềm hạnh phúc mong manh bỗng nhiên sụp đổ khi sáng ngày hôm sau, bác sĩ chuẩn đoán bé trai Nguyễn Hà Hải Đăng bị nhiễm độc do nhóm máu hiếm ORh-.

Cùng ngày hôm đó, bác sĩ huy động người nhà truyền máu cho Hải Đăng nhưng không ai thuộc nhóm máu này. Gượng dậy sau nỗi đau mới mô khi sinh, chị Nga vội vã lên mạng nhắn tin cho người em với những dòng vội vàng, nhờ chia sẻ lên Facebook: “Mình mới sinh con được một ngày, con thuộc nhóm Rh-, cần được truyền máu. Mình đang ở Bệnh viện Nhi Hà Nội, cầu xin mọi người giúp mẹ con mình. Mình mới mất 2 cháu rồi, đây là cơ hội làm mẹ còn lại duy nhất của mình. Xin mọi người giúp mẹ còn mình với, mọi người liên hệ số điện thoại...”. Chị gửi tin và hi vọng, cuộc sống luôn có phép nhiệm màu.

Nhờ thông tin lan nhanh trên mạng, một số người có cùng nhóm máu đã nhanh chóng đến viện hỗ trợ máu cho bé Hải Đăng. Hiện tại, nhờ sự giúp đỡ của cộng đồng Facebook, cháu Hải Đăng đã thay máu 3 lần, qua được cơn nguy kịch.

Quả là tình mẫu tử đã khiến chị Nga đầy khôn ngoan và kiên trì để cầu cứu cho đứa con. Dù mong manh. Dù tỉ lệ rất thấp nhưng nếu cứu được con chị sẵn lòng làm tất cả. Chị đã biết sử dụng thông tin hiện đại để viết lên lời kêu cứu của mình. Chị đã được toại nguyện. Tình mẫu tử cao sâu đã cứu con chị khỏi lưới hái tử thần.

Đó cũng là hình ảnh kiên cường của người phụ nữ trong Tin Mừng hôm nay. Bà đã mang con đi vãi tứ phương nhưng vô vọng. Bệnh tật vẫn bám chặt đời con bà. Sự sống như đang dần trôi qua với con bà. Bà vẫn quyết chí dành giật lại sự sống cho con bà. Bà đã khiêm tốn đến với Chúa, dù rằng bà là người ngoại đạo. Bà đã van xin Chúa, dù rằng lời van xin tưởng chừng như Chúa bỏ ngoài tai. Bà vẫn không ngã lòng. Bà vẫn níu kéo Chúa bằng những mẫu đơn thật khiêm tốn và kiên trì. Bà chỉ nhận mình là một thân phận thấp hèn nhưng vẫn ao ước được đón nhận hồng ân từ Chúa.

Chúa Giêsu đã chạnh lòng thương trước niềm tin không thay đổi của bà. Chúa đã thấy sự chân thành của bà. Chúa cũng thấy một tình mẫu tử thật cao cả của bà đã dám làm mọi sự vì đứa con. Niềm tin và sự can trường của bà đã được Chúa đền đáp bằng phép lạ tình thương của Ngài. Con người chúng ta khi đứng trước khó khăn vẫn mong cầu phép lạ. Phép lạ là điều ai cũng mong đến với mình. Nhưng không mấy ai hiểu rằng: phép lạ chỉ đến sau những nỗ lực của con người. Phép lạ không bỗng dưng đến với chúng ta như kiểu “ngồi chờ sung rụng”. Phép lạ đòi hỏi niềm tin bằng hành động của con người được biểu lộ một cách chân thành và khiêm tốn. Đó là điều tối cần thiết để Thiên Chúa có thể thi ân cho con người.

Thế mà vẫn còn đó những người mong được phép lạ chữa lành bệnh tật mà lại chẳng bao giờ bày tỏ lòng thành qua những giờ kinh, qua Thánh Lễ hay cầu nguyện riêng với Chúa hay Đức Mẹ. Vẫn còn đó những người muốn được phép lạ có cuộc sống sung túc, thế mà chẳng bao giờ chú tâm vào công việc. Vẫn còn đó những người muốn Chúa giúp vượt qua hoạn nạn nhưng chẳng bao giờ nỗ lực đứng lên để Chúa dìu bước.

Quyền năng Chúa vẫn bao trùm trên con người. Phép lạ của Chúa vẫn tiếp diễn trong cuộc sống hôm nay. Nhưng để đón nhận phép lạ của Chúa đòi hỏi con người nỗ lực vươn lên và bày tỏ lòng tin thác nơi Chúa. Như người phụ nữ trong Tin Mừng, bà chỉ có thể đón nhận phép lạ của Chúa sau bao nhiêu những nỗ lực phấn đấu cùng với niềm tin trung kiên.

Cuộc sống luôn có những khó khăn, xin cho chúng ta biết chạy đến với Chúa trong niềm tin phó thác. Ước gì chúng ta không bao giờ bỏ cuộc trước gian nguy nhưng luôn tin tưởng vào quyền năng của Chúa sẽ giúp chúng ta vượt qua. Amen.

Lm. Jos. Tạ Duy Tuyền





THỨ TƯ 05/08/2026

• Roma : 10:00
• Việt Nam : 15:00

Vatican News Tiếng Việt thực hiện

Tiếp kiến chung (5/8):

Lời Cầu Nguyện Phụng Vụ của Giáo Hội

Sáng ngày 5/8, Đức Thánh Cha đã trở lại buổi Tiếp Kiến Chung vào thứ Tư hằng tuần sau thời gian Ngài nghỉ hè tại Castel Gandolfo trong tháng 7. Vì thời tiết nóng và nắng gắt nên buổi tiếp kiến diễn ra trong Đền Thờ Thánh Phêrô. Đức Thánh Cha tiếp tục loạt bài giáo lý về những văn kiện của Công Đồng Vaticanô II, với bài số 5 về “Lời Cầu Nguyện trong Giáo Hội” trong phần Hiến Chế tín lý về Phụng Vụ Thánh Sacrosanctum Concilium.

Trước khi Đức Thánh Cha bắt đầu bài giáo lý, các tín hữu lắng nghe bài đọc Sách Thánh được trích từ thư của Thánh Phaolô Tông Đồ gửi tín hữu Êphêsô (6, 18-19)

Theo Thần Khí hướng dẫn, anh em hãy dùng mọi lời kinh và mọi tiếng van nài mà cầu nguyện luôn mãi. Để được như vậy, anh em hãy chuyển cần tỉnh thức và cầu xin cho toàn thể dân thánh. Anh em cũng hãy cầu xin cho tôi nữa, để khi tôi mở miệng nói, thì Thiên Chúa ban lời cho tôi, hầu tôi mạnh dạn loan báo mầu nhiệm của Tin Mừng.

Bài giáo lý của Đức Thánh Cha.

Anh chị em thân mến, chào anh chị em, chào mừng tất cả anh chị em!

Trong bài giáo lý này, chúng ta tiếp tục suy tư về Hiến Chế Phụng Vụ *Sacrosanctum Concilium* (SC) của Công Đồng. Hôm nay, chúng ta dừng lại ở chiều kích Giáo Hội của lời Cầu Nguyện Phụng Vụ.

Như Thánh Phaolô Tông Đồ gợi ý, chính Chúa Thánh Thần dạy chúng ta cầu nguyện. Từ ngày lễ Ngũ Tuần, Chúa Thánh Thần ngự trong Giáo Hội, linh hứng mọi hoạt động của Giáo Hội, và cách riêng là việc cầu nguyện. Đời sống của cộng đoàn tiên khởi, được khai sinh tại Giêrusalem sau biến cố Vượt Qua của Chúa Giêsu, là đời sống trong Thánh Thần được Chúa Phục Sinh ban tặng. “Từ đó – Công Đồng nói – Giáo Hội không bao giờ ngừng họp nhau để cử hành mầu nhiệm Vượt Qua: đọc “những gì liên quan đến Người trong tất cả Sách Thánh” (Lc 24, 27), cử hành Thánh Thể, trong đó chiến thắng và khai hoàn của cái chết của Người được hiện tại hóa, đồng thời tạ ơn “Thiên Chúa vì ân huệ khôn tả của Người” (2 Cr 9, 15) trong Đức Kitô Giêsu, “để ngợi khen vinh quang Người” (Ep 1, 12), nhờ quyền năng Chúa Thánh Thần” (SC, 6).

Trong thời đại chúng ta, ở những

môi trường bị chi phối bởi nỗi trang duy hiệu năng và tiêu thụ, cầu nguyện có thể bị xem là điều vô ích và đáng cười. Trong một thế giới nơi khoa học và kỹ thuật tự cho mình có thể cung cấp mọi câu trả lời, cầu nguyện có thể bị coi như một hình thức trốn tránh thực tại. Hơn nữa, ngay trong nhiều gia đình Kitô Giáo, việc truyền dạy cầu nguyện cũng không còn diễn ra, trong khi không ít người có nguy cơ nhầm lẫn cầu nguyện với một kỹ thuật trong số nhiều kỹ thuật khác, mang tính tâm lý và nhằm đạt được sự thoải mái cá nhân. Trái lại, cầu nguyện, vì là một chiều kích nền tảng của nhân tính, cần được tái khám phá trong sự thật của nó.

Hiến Chế *Sacrosanctum Concilium* đã nghiêm túc đón nhận đòi hỏi ấy. Điều này làm Thánh Giáo Hoàng Phaolô VI vô cùng vui mừng. Khi ban hành văn kiện đầu tiên được Công Đồng Vatican II phê chuẩn, Ngài khẳng định: “Thiên Chúa ở vị trí thứ nhất; cầu nguyện là bốn phần trước hết của chúng ta; Phụng Vụ là nguồn mạch đầu tiên của sự sống thần linh được thông ban cho chúng ta, là trường học đầu tiên của đời sống thiêng liêng chúng ta” (Diễn văn, Đền Thờ Thánh Phêrô, ngày 4/12/1963).

Thật vậy, trong Hiến Chế, thuật ngữ “cầu nguyện” chỉ đến toàn bộ Phụng Vụ. Viễn tượng này mang tính quyết định, vì đã định hướng cuộc cải tổ Phụng Vụ, đặt sự tham dự tích cực của các tín hữu làm trục chính. Trước hết, Phụng Vụ được trình bày như nơi gặp gỡ, nơi Thiên Chúa đi bước trước và đến gần nhân loại trong Con của Người, “Ngôi Lời đã làm người, được Chúa Thánh Thần xức dầu” (SC, 5); và chúng ta có thể đáp lại “nhờ Đức Kitô, cùng với Đức Kitô và trong Đức Kitô, hiệp nhất với Chúa Thánh Thần”, nghĩa là nhờ “lời cầu nguyện mà Đức Kitô, kết hợp với Thân Thể Người, dâng lên Chúa Cha” (SC, 84).

Vì thế, Thánh Phaolô VI tha thiết mong muốn Các Giờ Kinh Phụng Vụ,

tức lời cầu nguyện công khai hằng ngày của Giáo Hội, vốn không thể tách rời Thánh Thể, thâm sâu, làm sinh động, hướng dẫn và diễn tả toàn bộ lời cầu nguyện Kitô Giáo, đồng thời nuôi dưỡng hữu hiệu đời sống thiêng liêng của Dân Thiên Chúa (x. Tông Hiến *Laudis canticum*).

Để ước mong ấy trở thành hiện thực, Các Giờ Kinh Phụng Vụ cần ngày càng được đón nhận và sống trong đời thường của những người đã lãnh nhận Bí Tích Rửa Tội và của các cộng đoàn. Đối với nhiều người muốn học cầu nguyện, đặc biệt là các dự tòng, Các Giờ Kinh Phụng Vụ có thể mở ra một con đường và trở thành trường học của lời cầu nguyện Kitô Giáo.

Mỗi tuần và mỗi ngày, Thánh Thể và Các Giờ Kinh Phụng Vụ là hơi thở của đời sống Giáo Hội, làm cho Chúa Thánh Thần lưu chuyển khắp Thân Thể Giáo Hội. Trong lời cầu nguyện này, Đức Kitô “kết hợp toàn thể nhân loại với chính mình và liên kết họ với Người trong việc cất lên khúc ca chúc tụng thần linh” (SC, 83); nhờ đó, ngày qua ngày, chúng ta ngày càng được kết hợp với mầu nhiệm Vượt Qua và nên đồng hình đồng dạng với Người.

Thánh Augustinô khẳng định: “Khi chúng ta thưa chuyện với Thiên Chúa trong cầu nguyện, đừng tách Chúa Con khỏi Người; và khi thân thể của Chúa Con cầu nguyện, thân thể ấy cũng đừng tách mình khỏi Đầu của mình. Vì thế, chính Đấng Cứu Độ duy nhất của Thân Thể Người, là Chúa chúng ta Giêsu Kitô, Con Thiên Chúa, vừa là Đấng cầu nguyện cho chúng ta, vừa cầu nguyện trong chúng ta, vừa là Đấng được chúng ta cầu khẩn. Người cầu nguyện cho chúng ta với tư cách là Đầu của chúng ta; Người được chúng ta cầu khẩn với tư cách là Thiên Chúa của chúng ta. Vậy, hãy nhận ra tiếng nói của chúng ta trong Người, và tiếng nói của Người trong chúng ta”

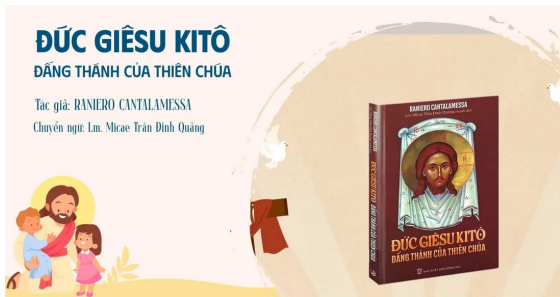
Đọc tiếp trang 13 —

ĐỨC GIÊSU KITÔ

- ĐẲNG THÁNH CỦA THIÊN CHÚA

Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa

WGPDŁ (01/02/2026) – “Đức Giêsu Kitô - Đấng Thánh của Thiên Chúa” là tác phẩm của Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa, Giảng Thuyết Viên phủ Giáo Hoàng. Bản dịch Việt ngữ do Linh Mục Micae Trần Đình Quảng thực hiện.



(Tiếp theo BTDŁ/CN19TNA)

VII. ANH EM ĐỪNG CÓ THẦN KHÍ NÀO CÙNG TIN.

5. “Đấng ở trong anh em thì mạnh hơn điều ở trong thế gian”.

Do đó, liệu sai lầm có ở chỗ áp dụng khoa thông diễn cho đức tin không? Không. Điều này các Giáo Phụ đã làm theo những cách khác nhau. Bản thân tôi đã cố gắng làm như vậy, trong những trang này, nhiều ngàn nào có thể. Giải pháp thay thế cho đề xuất này hẳn là phải duy căn Kinh Thánh và một Kitô Giáo chỉ lập đi lập lại, không có sự sống. Sai lầm ở chỗ, đúng hơn, không biết rằng khoa thông diễn có những giới hạn không thể vượt qua được, trong dữ kiện mạc khải của Kinh Thánh, được các Công Đồng làm rõ nhờ tín điều. Hơi giống cách diễn giải âm nhạc của một bản giao hưởng hay *oratorio* nổi tiếng: cách diễn giải này chắc chắn sẽ khác, tùy thuộc vào sự nhạy cảm của thời điểm và của người chỉ huy, nhưng nó không thể đi xa đến mức thay đổi bản nhạc gốc của tác phẩm, khiến cho tác phẩm trở nên khác.

Chính vì vậy sai lầm là ở chỗ gán cho khoa thông diễn nhiệm vụ liên tục tái tạo, hoàn toàn trong mỗi thời kỳ, niềm tin vào Đức Kitô, bằng cách thiết lập trên tiến trình này – chứ không phải trên một cái gì đó khách quan và tồn tại ngay từ đầu nơi chính Đức Giêsu – tính phổ quát do Kitô Giáo đòi hỏi.^[164] Một lời giải thích như vậy về tính phổ quát của đức tin có lẽ hiệu được, nếu ơn cứu độ Kitô Giáo về cơ bản chỉ là đáp ứng những kỳ vọng của con người. Trong trường hợp này, chỉ cần những kỳ vọng này

thay đổi triệt để (nếu có thể) để câu trả lời cũng sẽ thay đổi theo. Nhưng ơn cứu độ Kitô Giáo là một điều gì đó hoàn toàn khác với sự đáp ứng những kỳ vọng của con người; nó là thứ “không bao giờ đi vào lòng người”; đó là một quà tặng không thể tưởng tượng được, vượt quá mọi kỳ vọng; đó là một ân sủng. Từ một học thuyết, trong đó ý nghĩa của Đức Kitô được xem xét từ góc độ hành động của Ngài, không lệ thuộc vào con người của Ngài, người ta sẽ chỉ có thể tuyên bố rằng một học thuyết về ân sủng, trong đó “ân sủng của Đức Kitô” sẽ được giản lược thành “gương Đức Kitô”, như trong chủ thuyết của Pêlagiô.

Người ta biết loại dự phóng này đang dẫn đến đâu, bao gồm việc giao cho mỗi thời kỳ nhiệm vụ xác định lại yếu tính của Kitô Giáo, mà không cảm thấy bị ràng buộc với bất cứ điều gì được đưa ra dứt khoát. Albert Schweitzer đã chỉ ra điều đó, trong hơn một thế kỷ qua, trong cuốn *Lịch Sử nghiên cứu về cuộc đời Đức Giêsu* của ông. Ngay từ đầu, mỗi thế hệ các nhà thần học đều có ý định giải thoát Đức Kitô khỏi xiềng xích của các tín điều trong Giáo Hội, để đưa Ngài đến gần chúng ta hơn và các vấn đề của chúng ta. Kết quả là mỗi thời kỳ đều phóng chiếu lên Đức Giêsu những tư tưởng và khuynh hướng lần lượt thịnh hành trong xã hội. Nó mặc cho Ngài những bộ quần áo hợp thời trang. Nó đã sử dụng Đức Kitô như một trung tâm để thử nghiệm các lý thuyết riêng của mình. Người ta lấy làm lạ khi nhận thấy rằng không một thần học hiện đại nào lại không khởi đi từ công trình, được minh họa trong cuốn sách này, và không dựa một phần trên kết quả của nó, để biện minh cho việc từ bỏ các khuynh hướng tự do, mà không thấy rằng tiến trình tương tự được lặp lại ngay từ thế kỷ của chúng ta và điều đó, trong một số trường hợp – những trường hợp mà chúng ta đang xem xét ở đây – người ta thậm chí còn đứng trong đó. Chỉ

cần vào cuối thế kỷ này, một người nào đó có đủ kiên nhẫn và can đảm như Albert Schweitzer, để thế kỷ tiếp theo nhận thấy mình là nơi lưu giữ di sản, vẫn còn giá trị, mà chúng ta đã nhận được từ thế kỷ trước. Những gì đã xảy ra trong thần học tự do của thế kỷ trước đã được tái tạo trong thời đại của chúng ta trong thần học khởi giảng: một lịch sử “con lắc”, xét về cốt lõi của niềm tin vào Đức Kitô – bất chấp sự tiến bộ không thể bẻ cùi có thể nhận thấy ở một vài điểm cụ thể – cả trên bình diện phương pháp lẫn trên bình diện nội dung. Niềm tin vào Đức Kitô, mà mỗi thời kỳ cấu tạo cho mình, trên cơ sở của phương pháp này, sẽ không bao giờ là điều gì khác ngoài một hình vẽ mà con sông tạo ra trên bãi biển, và con sông tiếp theo sẽ xóa đi.

Schweitzer kết thúc câu chuyện của mình bằng một cái nhìn gợi ý. Ông viết: “Một điều kỳ lạ đã xảy ra khi nghiên cứu về Đức Giêsu. Cuộc nghiên cứu bắt đầu để tìm thấy Đức Giêsu lịch sử, với ý nghĩ rằng khi tìm thấy Ngài, hẳn có thể đưa Ngài y nguyên vào trong thời đại chúng ta, với tư cách một bậc thầy và vị cứu tinh. Một khi tháo bỏ những dải băng mà hàng thế kỷ nay đã ràng buộc Ngài vào tảng đá tín điều, người ta vui mừng khi thấy hình ảnh của Ngài sống lại và chuyển động, và chiêm ngưỡng con người Giêsu của lịch sử đang tiến về phía chúng ta. Nhưng Ngài đã không dừng lại: Ngài đã vượt quá thời của chúng ta và... trở về với thời của Ngài. Ngài đã trở lại đó, theo cùng một nhu cầu muốn rằng quả lắc (đồng hồ), khi người ta để nó lắc tự do, sẽ trở lại vị trí nguyên thủy của nó.”^[165]

Cũng theo tác giả này, Đức Kitô trở lại mỗi lần trong thời của mình; về phần tôi, tôi sẽ nói rằng Đức Kitô trở lại mỗi lần với nơi của Ngài. Ngài trở về với Giáo Hội, mà mỗi lần người ta cố gắng “tách” Ngài ra khỏi đó, vì Ngài hiện nay cũng như thuở ban đầu: Đức Kitô chỉ có ý nghĩa đối với cộng đồng sống bằng niềm tin vào Ngài và trong đó – và chỉ trong đó – Ngài mới là “Đấng đang sống”, theo nghĩa thực chứ không phải ẩn dụ”.

6. Giải thoát Đức Kitô khỏi những xiềng xích của tín điều Giáo Hội.

Nhưng ở đây một diễn từ quan trọng mở ra cho chúng ta. Giáo Hội – một Giáo Hội bao gồm cả phẩm trật

lẫn thân học và mục vụ rao giảng – không thể hành động như thế không có chuyện gì xảy ra, cũng không thể hải lòng khi nói: “Bạn thấy rằng tôi đã đúng!” Nhiệm vụ của Giáo Hội và sự chính thống là cho thấy có thể bảo vệ những yêu cầu mới này do các nhà thần học này đưa ra và trao cho họ quyền được lên tiếng, trong khi vẫn nằm trong giới hạn của đức tin truyền thống; cho thấy Truyền Thống có khả năng đón nhận sự tiên bộ, ở chính nơi mà sự tiên bộ đã chứng tỏ là không có khả năng đón nhận Truyền Thống. Nói khác đi, các công thức tín điều truyền thống, với bản chất hữu thể học, có thể thích ứng với cách đọc hiện đại, có tính chất chức năng và năng động hơn, trong khi điều ngược lại không phải lúc nào cũng được kiểm chứng. Nói rằng Đức Giêsu Kitô là “Thiên Chúa thật” không loại trừ, nhưng đúng hơn ngụ ý rằng Ngài là “sự tự mạc khải của Thiên Chúa” cách dứt khoát, là việc thông ban chính mình cho con người. Ngược lại, nói rằng Ngài là “sự tự mạc khải của Thiên Chúa” không phải lúc nào cũng ngụ ý hoặc bảo vệ lời quả quyết rằng Ngài là “Thiên Chúa thật”.

Đặc biệt hơn, Giáo Hội, và cụ thể là các mục tử và những người loan báo Phúc Âm, phải chứng minh rằng việc “chiến đấu cho thần tính của Đức Kitô” không có nghĩa là bịt miệng tiếng nói quây rầy của tiên tri Giêsu Nadaret, khi tiếng nói này thách thức các hình thức tôn giáo xơ cứng, những kiểu đạo đức giả và vụ hình thức, cũng như khuynh hướng quá cũ giới thiệu chúng như được chính Thiên Chúa thiết lập và do đó, như không thể thay đổi những điều mà người ta không muốn thay đổi. Nhiệm vụ của chúng ta là chứng minh rằng việc công bố thần tính của Đức Kitô không làm giảm sức mạnh phê phán của Đức Giêsu, con người và vị tiên tri, mà còn làm gia tăng nó rất nhiều. Có lời chép rằng con người nhìn bề ngoài, nhưng Thiên Chúa dò xét tận đáy lòng (x. 1Sm 16, 7; Cn 15, 11). Nếu Đức Giêsu chỉ là một con người, thậm chí là một Tiên Tri thời cánh chung, thì Ngài không thể dò thấu lương tâm của mỗi người, kể cả lương tâm của con người hôm nay, những người đã cách biệt Ngài hai ngàn năm. Ngài chỉ có thể làm điều này nếu Ngài cũng là Thiên Chúa. Và lại, Ngài làm, vì Ngài cũng là Thiên Chúa.

Chẳng phải chính Giáo Hội thực

hiện hoạt động này, mà không ai khác có thể và cũng không thể thực hiện được, đó là “giải phóng”, theo nghĩa xây dựng, Đức Kitô khỏi xiềng xích của tín điều Giáo Hội? Tín điều Kitô học của Nicêa và Calcêdônia được soạn thảo qua một tiến trình chọn lọc và giản lược. Trong số nhiều tên gọi của Đức Giêsu và nhiều cách nói về Ngài, những cách được chọn, theo thời gian, đã chứng tỏ là hiệu quả nhất để đối thoại với nền văn hóa thời bấy giờ và để đối đầu với các lạc giáo. Điều này giải thích sự ưu tiên dành cho tước hiệu *Logos*, hay Ngôi Lời Thiên Chúa. Trong cuộc tranh luận thần học, dữ kiện Kinh Thánh đưa ra bị thu nhỏ lại, theo kiểu hình nón, cho đến khi đạt tới đỉnh của nó trong định tín của Calcêdônia, nơi Đức Kitô được định tín là Thiên Chúa thật và người thật, nghĩa là “một ngôi vị trong hai bản tính”. Giải thoát Đức Giêsu khỏi sự gò bó của tín điều Giáo Hội chắc chắn không thể bao hàm việc phớt lờ Calcêdônia, hay tệ hơn, rõ ràng chống đối nó; nhưng bù lại, điều đó có thể có nghĩa là người ta bắt đầu lại, trong mỗi thời đại, từ tính tổng thể và tính cụ thể của dữ kiện Kinh Thánh liên quan đến Đức Giêsu, bằng cách đánh giá những cách nói về Ngài, đã bị bỏ quên trong các bối cảnh văn hóa trước đó (trong số đó – tại sao không? – tên gọi của nhà Tiên Tri thời cánh chung), trong mức độ chúng trở nên hữu ích và có ý nghĩa hôm nay. Điều này ngụ ý, không xây dựng toàn bộ diễn từ Kitô học – như đã được thực hiện, trong các sách giáo khoa, cách đây không lâu – theo cách một hình nón lớn đảo ngược, nằm hoàn toàn trên hình nón trước đó, nghĩa là, trên công thức “một ngôi vị trong hai bản tính”, nhưng đúng hơn giống như một hình nón, lấy toàn bộ những gì được đưa ra trong Kinh Thánh làm cơ sở và bao gồm trong đó sự tổng hợp của thời đại giáo phụ và suy tư hiện đại, bay lên tới một đỉnh cao mới và một tổng hợp mới. Điều này có thể làm được và một số trong những khảo luận hay nhất hiện nay về Kitô học đang tiếp cận. Có như vậy, người ta mới coi Calcêdônia “không những là cứu cánh mà còn là nguyên lý.”[166]

Trong tín điều Giáo Hội – đặc biệt, tôi nhắc lại, tín điều trong các sách giáo khoa – các công thức cũ đôi khi được hiểu theo một ý nghĩa quá cụ thể hoặc logic, như những công thức hóa học, được coi là diễn tả tất cả

những gì phải nói về một vật và chỉ cần thao tác đúng về mặt kỹ thuật. Theo nghĩa tích cực, giải phóng Đức Kitô khỏi xiềng xích của tín điều Giáo Hội có thể có nghĩa là phục hồi giá trị phủ định của các tín điều và sự tự do đối với các công thức, điều mà các Giáo Phụ tài danh nhất đã làm. Thánh Athanasiô có lúc đã tỏ ra sẵn sàng bỏ qua ngay cả thuật ngữ *homoousios*, miễn là nó an toàn, điều mà người ta đã muốn khẳng định ở Nicêa theo công thức này, và Thánh Augustinô đã công khai tuyên bố rằng trong thần học, người ta sử dụng thuật ngữ *persona* (ngôi vị), vì thiếu một thuật ngữ khá hơn, nhưng nó không tương xứng để diễn tả các thực tại thần linh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần.[167]

7. Ai là người đã thắng được thế gian?

Chúng ta phải tạo lại những điều kiện cho một cuộc canh tân niềm tin vào thần tính của Đức Kitô. Hiện đại hóa đã đức tin mà từ đó khai sinh công thức đức tin: “Tôi tin kính một Chúa Giêsu Kitô, Con Một Thiên Chúa, sinh bởi Đức Chúa Cha từ trước muôn đời. Người là Thiên Chúa bởi Thiên Chúa, Anh sáng bởi Ánh sáng, Thiên Chúa thật bởi Thiên Chúa thật, được sinh ra mà không phải được tạo thành, đồng bản thể với Đức Chúa Cha.” Thân thể Giáo Hội đã có ngày cung cấp một nỗ lực tối thượng, nhờ đó, nó đã vươn lên bằng đức tin trên mọi hệ thống của con người và mọi sự kháng cự của lý trí. Sau đó, còn lại là thành quả của nỗ lực này. Một ngày kia, biển dâng lên tới mức tối đa và dấu vết của nó vẫn còn trên đá. Nhưng dấu vết là không đủ: làn sóng thủy triều lớn này phải được lặp lại. Lặp lại kinh *Credo* của Nicêa là chưa đủ; cần phải làm mới lại đã đức tin vào thần tính của Đức Kitô vốn đã được sản sinh lúc bấy giờ, và là đức tin chưa từng có tương đương trong nhiều thế kỷ. Chúng ta cần nó một lần nữa. Có một thời trong Giáo Hội, người ta có thể nói rằng đức tin đứng vững trong trái tim của một người là Athanasiô, vậy là đủ để nó sống sót và tiếp tục bước tiến của mình một cách thắng lợi. Điều này cho thấy rằng ngay cả một số người tin, quyết tâm đánh cược cuộc sống của họ vào điểm này, cũng có thể làm được nhiều điều để đảo ngược khuynh hướng hiện nay là lại đưa vào trong thần học chủ đề cơ bản của phái Ariô, theo đó “đã có lúc Chúa

Con đã không hiện hữu”.

Những gì chúng ta đã nhận mạnh có những hệ quả quan trọng đối với phong trào đại kết Kitô Giáo. Thực vậy, *có hai phong trào đại kết đang hoạt động*: một phong trào đại kết của đức tin và một phong trào đại kết của không tin. Một phong trào tập hợp tất cả những ai tin Đức Giêsu là Con Thiên Chúa và Thiên Chúa là Cha, Con và Thánh Thần. Phong trào kia tập hợp tất cả những người chỉ “điện giải” sự việc. Một phong trào đại kết trong đó, ở mức giới hạn, mọi người đều tin những điều giống nhau, bởi vì không ai còn tin thật sự vào bất cứ gì, theo nghĩa mạnh của động từ tin. Nhưng có một sự hiệp nhất mới và vô hình đang được thực hiện và đang đến qua các Giáo Hội khác nhau. Từ bản văn của Gioan, được đề cập lúc đầu, người ta thấy rằng sự phân biệt cơ bản các thần khí, trong lãnh vực đức tin, không phải ở chỗ phân biệt giữa người Công Giáo, Chính Thống Giáo và Tin Lành, nhưng ở chỗ phân biệt giữa những người tin vào Đức Kitô, Con Thiên Chúa và những người không tin như thế. Đến lượt mình, sự hiệp nhất vô hình này lại cần đến sự phân định thần học và phẩm trật, để không rơi lại vào nguy cơ của chủ thuyết duy căn, cũng như không rơi vào ảo vọng là có khả năng thành lập một Giáo Hội xuyên ngang, bên ngoài các Giáo Hội hiện có và đặc biệt là Giáo Hội Công Giáo. Nhưng khi nguy cơ này được phân định ranh giới, thì đây là một thực tế mà người ta không thể bỏ qua được nữa. Cứ ở lại cho có hình thức trong khuôn khổ thể chế của Giáo Hội Công Giáo thì ích gì cho tôi, nếu theo giả thuyết, tôi đã mất hết niềm tin vào Đức Kitô của Giáo Hội Công Giáo?

Tất cả những gì vừa rồi đều quan trọng, và trên hết cũng quan trọng cho công cuộc Phúc Âm hóa mới. Có những công trình xây dựng hoặc cấu trúc bằng kim loại, được thiết kế sao cho nếu người ta dựng phải một điểm rõ ràng, hoặc nếu người ta lấy đi một viên đá nào đó, tất cả sẽ sụp đổ. Tòa nhà đức tin Kitô Giáo là như thế, và viên đá góc của nó là thần tính của Đức Kitô. Lấy viên đá này đi, mọi thứ đều sụp đổ và trước tiên – như chúng ta đã thấy – là Ba Ngôi. Thánh Augustinô nói: “Tin Đức Giêsu đã chết không phải là điều quan trọng lắm; người ngoại giáo cũng tin như thế, người Do Thái cũng vậy và cả những người chịu phạt đời đời nữa; nói chung

là bất cứ ai tin Ngài. Nhưng tin Ngài đã sống lại thật sự là một điều rất quan trọng. Niềm tin của các Kitô hữu là sự phục sinh của Đức Kitô.”[168] Cũng phải nói như vậy – ngoài cái chết và sự sống lại của Ngài – về nhân tính và thần tính của Đức Kitô, mà cái chết và sự sống lại là những biểu lộ tương ứng. Mọi người đều tin Đức Giêsu là một con người; điều tạo nên sự khác biệt giữa những người tin và những người không tin là tin rằng Ngài là Thiên Chúa. Đức tin của người Kitô hữu là thần tính của Đức Kitô. Chỉ có một điều – Gioan nhắc nhở chúng ta một lần nữa – mạnh hơn thế gian và có khả năng vượt qua sự kháng cự khủng khiếp của nó chống lại Sự Điệp: tin Đức Giêsu là Con Thiên Chúa. Tin Ngài trước khi công bố hoặc chứng minh Ngài cho người khác. “Ai là kẻ thắng được thế gian nếu không phải là người tin rằng Đức Giêsu là Con Thiên Chúa” (1Ga 5, 5).

Ngày nay chúng ta cần tìm mọi sự, ở mọi trình độ. Ngay từ những thế kỷ đầu tiên, các Giáo Hội Công Giáo và Chính Thống Giáo đã nhận mạnh đến tầm quan trọng của đức tin thụ động (*fides quae*). Kể từ cuộc tranh luận với nhóm Ariô, tất cả các khảo luận của Giáo Phụ “về đức tin” (*de fide*) đều có nhiệm vụ độc quyền thiết lập thể nào là đức tin đúng đắn và chính thống. Người ta không thấy có dấu hiệu nào quan tâm đến cấu trúc của hành vi tin, hoặc chiều hướng chủ quan của hành vi tin. Ngược lại, các Giáo Hội Cải cách nhấn mạnh tầm quan trọng của đức tin năng động (*fides qua*), của hành vi tin cá nhân, bằng cách định nghĩa đức tin là một sự tin tưởng. Hơn nữa, không có đức tin này mà không có đức tin kia. Chỉ đức tin khách quan hay chính thống mà thôi không làm hoán cải, không thu phục được những người rời xa; chỉ đức tin chủ quan hoặc cá nhân mới dẫn đến chủ thuyết chủ quan, đến những chia rẽ liên tục của nó và, trong những trường hợp cực đoan, dẫn đến

việc có một đức tin và một sự tin tưởng không thể lay chuyển, nhưng vào bản thân, vào những ý tưởng riêng của mình, hoặc vào nhóm cá nhân nhỏ bé của mình, hơn là vào Thiên Chúa.

Thời Trung Cổ, trước những phân biệt kinh viện vô tận về Thiên Chúa, người ta thấy một người nào đó, khi bàn về việc chiêm niệm, đã kêu lên: “Tôi cần toàn bộ.”[169] Một tiếng kêu tương tự phải vang lên ngày nay trong các Giáo Hội, liên quan đến việc rao giảng Phúc Âm: “Chúng ta cần toàn bộ”. Chúng ta cần toàn bộ nội dung đức tin: Thiên Chúa là một và ba, Đức Giêsu Kitô là Thiên Chúa và con người, và chúng ta cần tất cả khả năng tin của Giáo Hội. Chúng ta cần tất cả các sức mạnh – Công Giáo, Chính Thống Giáo, Tin Lành – nếu chúng ta thực sự muốn ghi dấu đã mới cho việc rao giảng Phúc Âm. Không một Giáo Hội Kitô Giáo nào có thể hy vọng một mình hoàn thành nhiệm vụ to lớn này.

Phần còn lại nằm trong tay Thiên Chúa. Chúng ta thực sự không được rơi vào cám dỗ của chủ thuyết thiên niên kỷ, hay chủ thuyết hai thiên niên kỷ. Chúng ta không được lặp lại sai lầm của các môn đệ đầu tiên, khi họ hỏi Chúa: “Có phải bây giờ là lúc chưa?” (x. Cv 1, 6). Có phải thiên niên kỷ thứ ba là lúc mà cuối cùng nước Thiên Chúa sẽ đến trên khắp trái đất chẳng? Cũng hôm nay Đức Kitô trả lời: “*Anh em không cần biết thời giờ và kỳ hạn Chúa Cha đã toàn quyền xếp đặt, nhưng anh em sẽ nhận được sức mạnh của Thánh Thần, khi Người ngự xuống trên anh em. Bây giờ anh em sẽ là chứng nhân của Thầy*” (Cv 1, 7-8). Quả thực, chính như thế mà Nước Thiên Chúa đến: bằng cách lãnh nhận sức mạnh của Chúa Thánh Thần, để làm chứng cho Đức Giêsu.

Tác giả: **Raniero Cantalamessa**
JESUS-CHRIST – LE SAINT DE DIEU
Éditions Mame 1993

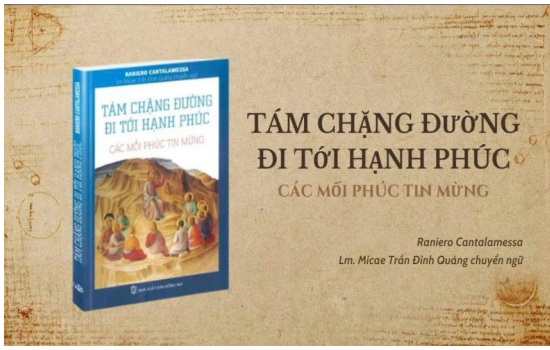
Dịch theo bản tiếng Pháp
Chuyển ngữ: **Lm. Micae Trần Đình Quảng**
Nguồn: giaophandalat.com

TÁM CHẶNG ĐƯỜNG ĐI TỚI HẠNH PHÚC CÁC MỐI PHÚC TIN MỪNG

WGPDL (04/4/2026) - “Tám chặng đường đi tới hạnh phúc – Các mối phúc Tin Mừng” là tác phẩm của Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa, Giảng thuyết viên Phủ Giáo Hoàng. Bản dịch Việt Ngữ tác phẩm này do Linh Mục Micae Trần Đình Quảng thực hiện.

(Tiếp theo BTDL/CN-19TN)

VI. “PHÚC THAY AI CÓ TÂM HỒN TRONG SẠCH, VÌ HỌ SẼ ĐƯỢC NHÌN THẤY THIÊN CHÚA”. —



DHY Raniero Cantalamessa

1. Từ sự trong sạch theo nghi thức đến sự trong sạch trong tâm hồn.

Bất cứ ai đọc hay nghe công bố hôm nay: “Phúc thay ai có tâm hồn trong sạch, vì họ sẽ được nhìn thấy Thiên Chúa”, theo bản năng, sẽ nghĩ ngay đến nhân đức trong sạch, như thể Mỗi Phúc này thực sự tương đương theo hướng nội tâm hóa với điều răn thứ VI: “Chớ làm sự dâm dục.” Cách giải thích này từng thấy lác đác trong lịch sử linh đạo Kitô Giáo, đã chiếm hàng đầu từ thế kỷ XIX. Thực ra, sự trong sạch trong tâm hồn, trong ý nghĩ của Đức Kitô, không chỉ một nhân đức đặc biệt nào, nhưng là một phẩm chất luôn đi kèm mọi nhân đức, để chứng tỏ là những nhân đức thực sự, chứ không phải những “nét xấu huy hoàng”. Ngược với sự trong sạch này, trực tiếp nhất, không phải là sự không trong sạch, nhưng là sự giả hình. Một chút chú giải và lịch sử sẽ giúp chúng ta hiểu hơn.

Người ta dễ đoán ra điều Đức Giêsu muốn nói về “sự trong sạch trong tâm hồn”, khi đi từ ngữ cảnh “Bài giảng trên núi”. Theo Phúc Âm, hành động trong sạch hay không trong sạch, dù đó là bỏ thí, chay tịnh hay cầu nguyện, là ở ý định, nghĩa là làm hành động này cốt cho người ta thấy hay cốt làm hài lòng Thiên Chúa.

“Vay khi bỏ thí, đừng có khu chiêng đánh trống, như bọn đạo đức giả thường biểu diễn trong Hội Đường và ngoài phố xá, cốt để người ta khen. Thấy bảo thật anh em, chúng đã được phần thưởng rồi. Còn anh, khi bỏ thí, đừng cho tay trái biết việc tay phải làm, để việc anh bỏ thí được kín đáo. Và cha anh, Đấng thấu suốt những gì kín đáo, sẽ trả lại cho anh.” (Mt 6, 2-4)

Trong suốt cả Kinh Thánh, giả hình là tội bị Thiên Chúa tố giác mạnh mẽ. Có lý do hẳn hoi. Vì khi giả hình, con người đưa Thiên Chúa xuống hạng hai, dành chỗ nhất cho thụ tạo,

cho những gì nơi công cộng. “Người phạm chỉ thấy điều mắt thấy, còn Đức Chúa thì thấy tận đáy lòng” (1Sm 16, 7): coi trọng về bên ngoài hơn tâm hồn có nghĩa là cho con người quan trọng hơn Thiên Chúa. Như vậy, giả hình chủ yếu là thiếu đức tin, và cũng là thiếu bác ái đối với người lân cận, vì nó có khuynh hướng coi con người chỉ là những người thần phục ca ngợi ta mà thôi. Nó không thừa nhận phẩm giá cá nhân nơi họ, nhưng chỉ nhìn họ tùy theo hình ảnh của họ.

Sự xét đoán của Đức Giêsu về thái độ giả hình là dứt khoát: *Receperunt mercedem suam* (họ đã có phần thưởng rồi). Mà phần thưởng này chỉ là ảo tưởng, ngay cả trên bình diện nhân loại, vì như ta biết, ai cố tìm vinh quang thì không có được nó, còn ai trốn chạy nó thì lại có được nó.

Chúng ta cũng có thể hiểu ý nghĩa của Mỗi Phúc dành cho những người có tâm hồn trong sạch nhờ những lời Chúa lên án mạnh mẽ các kinh sư và Biệt Phái. Tất cả những người này tập trung vào sự đối lập giữa cái “bên trong” và cái “bên ngoài” của con người:

“Khốn cho các người, hỡi các kinh sư và người Biệt Phái giả hình. Các người giống như mồ mà tô vôi, bên ngoài có vẻ đẹp, nhưng bên trong thì đầy xương người chết và đủ mọi thứ ô uế. Các người cũng vậy, bên ngoài thì có vẻ công chính trước mặt thiên hạ, nhưng bên trong toàn là giả hình và gian ác” (Mt 23, 27-28).

Cuộc cách mạng của Đức Giêsu trong lãnh vực này vô cùng quan trọng. Ngày nay người ta có khuynh hướng giảm nhẹ sự tương phản giữa Đức Giêsu và những người Biệt Phái, khi lưu ý rằng hai bên đồng nhất với nhau trong cách nại tới luật Môsê. Tuy nhiên chắc chắn là trước Đức Kitô, trừ một vài trường hợp mà các Tiên Tri hay Thánh Vịnh ám chỉ (Tv 24, 3: “Ai được lên núi Chúa? Đó là kẻ tay sạch lòng thanh”), sự trong sạch được trình bày theo một ý nghĩa chủ yếu là nghi thức và phụng tự; hệ tại ở chỗ tránh xa những đồ vật, thú vật, con người hay nơi chốn được coi là dễ làm dơ bẩn và làm con người xa rời sự thánh thiện của Thiên Chúa. Cũng nằm trong lãnh vực này chủ yếu là những gì liên hệ đến sự sinh, sự tử, thực phẩm, tình dục. Dưới những hình thức và vì những lý do khác nhau, người ta thấy

cùng một quan niệm như vậy trong những tôn giáo khác ngoài Kinh Thánh.

Đức Giêsu bãi bỏ tất cả những cấm kỵ này. Trước hết bằng những cử chỉ của Ngài: Ngài ăn uống với người tội lỗi, chạm vào người phong cùi, giao du với kẻ ngoại – tất cả những việc đó đều bị coi là biến chất ở mức cao – và cả trong nhiều lời giảng dạy của Ngài. Rồi khi nói về sạch và dơ, giọng điệu long trọng giúp cho người ta hiểu rằng Ngài ý thức về sự mới mẻ trong lời giảng dạy này như thế nào:

“Không có cái gì từ bên ngoài vào trong con người mà lại có thể làm con người ra ô uế được, nhưng chính cái từ con người xuất ra là cái làm cho con người ra ô uế. ... Vì từ bên trong, từ lòng người, phát xuất những ý định xấu: tà dâm, trộm cắp, giết người, ngoại tình, tham lam, độc ác, xảo trá, trác táng, ghen tị, phỉ báng, kiêu ngạo, ngông cuồng. Tất cả những điều xấu xa đó, đều từ bên trong xuất ra, và làm cho con người ra ô uế” (Mc 7, 15. 21-23).

“Như vậy Người tuyên bố mọi thức ăn đều thanh sạch”, tác giả Phúc Âm ngạc nhiên ghi nhận lời Đức Giêsu nói (Mc 7, 19). Trước một số Kitô hữu gốc Do Thái muốn phục hồi sự phân biệt giữa sạch và dơ trong đời sống, Giáo Hội thời Tông Đồ mạnh mẽ tái khẳng định: “Mọi sự đều trong sạch với những người trong sạch” (Tt 1, 15; x. Rm 14, 20).

Sự trong sạch hiểu theo nghĩa tiết dục và khiết tịnh không phải là không có trong Mỗi Phúc này (ta thấy khi liệt kê những gì làm dơ bản tâm hồn, Đức Giêsu có nói đến *tà dâm, ngoại tình, trác táng*); nhưng nó chỉ chiếm một chỗ hạn chế, và có thể nói được là “thứ yếu”. Đó là một lãnh vực trong số các lãnh vực khác, trong đó chỗ dành cho tâm hồn được nhấn mạnh, như khi Ngài nói rằng: “Ai nhìn người phụ nữ mà thèm muốn, thì trong lòng đã ngoại tình với người đó rồi” (Mt 5, 28).

Thực ra, những hạn từ “trong sạch” và “sự trong sạch” (*kar haros, katharores*) không bao giờ được sử dụng trong Tân Ước theo nghĩa như chúng ta sử dụng ngày hôm nay, tức là không mắc tội xác thịt. Người ta sẽ sử dụng các hạn từ khác như “làm chủ mình” (*enkrateia*), “tiết độ” (*sophrosyne*), “khiết tịnh” (*hagneia*).

Cứ như những gì đã trình bày thì rõ ràng, như mọi khi, người có tâm hồn

trong sạch tuyệt hảo chính là Đức Giêsu. Các đối thủ của Ngài đã phải nói: “*Thưa Thầy, chúng tôi biết Thầy là người chân thật... vì Thầy không cứ bề ngoài mà đánh giá người ta, nhưng theo sự thật mà dạy đường lối của Thiên Chúa.*” (Mc 12, 14) Và Đức Giêsu đã có thể nói về mình như sau: “*Tôi không tìm vinh quang cho mình.*” (Ga 8, 50)

2. Nhìn vào lịch sử.

Trong chú giải của các Giáo Phụ, chúng ta nhanh chóng thấy ba chiều hướng căn bản, trong đó Mỗi Phúc về tâm hồn trong sạch sẽ được đón nhận và giải thích trong lịch sử tu đức Kitô Giáo: hướng luân lý, hướng thần bí và hướng khổ chế. Cách giải thích theo hướng *luân lý* nhận mạnh ý định ngay thẳng; hướng *thần bí* nhận mạnh thị kiến về Thiên Chúa; hướng *khổ chế* nhận mạnh việc chống lại những đam mê xác thịt. Giải thích tương ứng cho các hướng trên là Augustinô, Grêgoriô Nyssê và Gioan Kim Khẩu.

Trung thành với bối cảnh Phúc Âm, Augustinô giải thích Mỗi Phúc này theo quan điểm luân lý, như một sự từ chối “*làm việc lành phúc đức cốt phô trương cho thiên hạ thấy*” (Mt 6, 1), tức là như một sự đơn sơ, chân thành ngược với sự giả hình.

“Người đó chỉ có một tâm hồn đơn sơ, tức trong sạch, vượt lên trên các lời khen của con người ; khi làm việc thiện, người đó chỉ nhằm tìm cách làm hài lòng Đấng thấu suốt mọi tâm hồn[55].”

Yếu tố quyết định để biết có trong sạch ít nhất trong tâm hồn hay không, ở đây là ý định.

“Hành vi của ta tốt và làm hài lòng Thiên Chúa nếu ta làm mà có tâm hồn trong sạch, nghĩa là hướng về Chúa, có mục đích là tình yêu... Chúng ta xem xét không phải chính hành vi cho bằng ý định thúc đẩy hành vi ấy[56].”

Kiểu giải thích trên đây về ý định được tiếp tục mãi trong truyền thống tu đức sau này, nhất là truyền thống Ignatiô.

Giải thích theo hướng thần bí được Grêgoriô Nyssê đề xướng, giải thích Mỗi Phúc nhằm phục vụ cho việc chiêm niệm. Phải thanh tẩy tâm hồn khỏi mọi liên hệ với thế gian và với điều xấu. Chỉ nhờ vậy tâm hồn con người sẽ lại trở thành hình ảnh của Thiên Chúa, tinh tuyền và trong sáng, như đã có từ ban đầu. Thụ tạo sẽ có thể “*nhìn thấy Thiên Chúa*” trong

linh hồn mình như trong một tấm gương.

“Nếu như bạn ý thức và chú ý tẩy sạch những gì xấu xa trong tâm hồn, thì vẻ đẹp của Thiên Chúa sẽ chói sáng nơi bạn. [...] Khi nhìn vào mình, bạn sẽ thấy nơi bạn Đấng mà lòng bạn mong ước, và bạn sẽ được hạnh phúc [57].”

Ở đây, tất cả nhân mạnh vào quy đề (*apodose*), nghĩa là vào kết quả được hứa ban cho Mỗi Phúc: có tâm hồn trong sạch chỉ là phương tiện, còn mục đích là “*nhìn thấy Thiên Chúa*”. Trên bình diện ngôn ngữ, người ta ghi nhận ảnh hưởng của những tư biện nơi Plotinô, mà người ta còn bắt gặp lại rõ hơn nơi Thánh Basilô[58].

Đường lối giải thích này cũng được tiếp tục trong tất cả lịch sử linh đạo Kitô Giáo, qua Thánh Bênêđô, Thánh Bonaventura và các nhà thần bí vùng sông Rhine[59]. Tuy vậy, trong một số môi trường đan viện, người ta còn thêm vào một ý tưởng mới mẻ và hay hay: ý tưởng về sự trong sạch như là hợp nhất bên trong mà người ta sẽ có được nếu chỉ muốn một sự mà thôi, “*sự*” này là Thiên Chúa. Thánh Bênêđô viết: “*Phúc cho những tâm hồn trong sạch, vì họ sẽ được nhìn thấy Thiên Chúa*”, như thế Ngài nói: hãy thanh tẩy tâm hồn bạn, hãy vứt bỏ mọi sự, hãy là một đan sĩ tức là chỉ một mình, hãy tìm kiếm một sự duy nhất của Chúa, hãy theo đuổi sự đó (x. Tv 27, 4), hãy thoát khỏi mọi sự và bạn sẽ nhìn thấy Thiên Chúa (x. Tv 46, 11)[60].”

Ngược lại, giải thích theo hướng khổ chế khá lẻ loi, nơi các Giáo Phụ và các tác giả thời Trung Cổ, giải thích Mỗi Phúc tùy theo sự khiết tịnh sẽ có ưu thế, như tôi đã nói trên, kể từ thế kỷ XIX. Thánh Gioan Kim Khẩu cho chúng ta một ví dụ rất rõ:

“*Phúc thay ai có tâm hồn trong*

sạch, vì họ sẽ được nhìn thấy Thiên Chúa”. Theo Đức Giêsu Kitô, những người đó có tâm hồn trong sạch, có một nhân đức chung chung và phổ quát, không cảm thấy mình có lỗi nào, và có nhân đức khiết tịnh trỗi vượt. Là vì không có nhân đức nào cần cho chúng ta hơn để đáng nhìn thấy Thiên Chúa[61].”

Theo đường hướng này, nhà thần bí Ruysbroec phân biệt ba loại khiết tịnh hay trong sạch: trong tâm trí, nơi tâm hồn và ngoài thân xác. Mỗi Phúc đang bàn liên hệ đến sự khiết tịnh trong tâm hồn. Tác giả viết như sau:

“Sự khiết tịnh trong tâm hồn gom lại và tăng cường các giác quan bên ngoài, trong khi ở nội tâm, nó kiềm chế và làm chủ các bản năng thô bạo, nó kìm hãm và làm chủ những bản năng xấu... nó khép tâm hồn lại trước những sự vật trần thế, những mối chài phỉnh phờ, trong khi mở lòng cho những thực tại trên trời và chân lý [62].”

Với những tầm mức trung thành khác nhau, tất cả các giải thích chính thống đều ở trong khung cảnh chân trời mới của cuộc cách mạng do Đức Kitô thực hiện, đưa tất cả diễn từ luân lý vào trong tâm hồn. Một cách nghịch lý: những người phản bội lại Mỗi Phúc của những người “*trong sạch*” (*katharoi*) trong tâm hồn lại chính là những người dựa vào đó mà lấy tên là những Người Trong Sạch (Cathares), với tất cả những phong trào tương tự xảy ra trước và sau họ trong lịch sử Kitô Giáo. Quả thực họ được xếp vào hạng những người đặt sự trong sạch ở chỗ tách khỏi những người và những sự vật bị coi là không trong sạch, trên bình diện nghi thức và xã hội, trong sự trong sạch bên ngoài hơn bên trong. (còn tiếp)

(Đọc tiếp BTDL/CN-21TN)

<3. “Người có hai cuộc đời”>

ĐỨC GIÊSU KITÔ

- ĐƯỜNG HIỆP THÔNG

WHĐ (19/6/2026) – Chủ đề bài viết ‘Đức Giêsu Kitô – Đường Hiệp Thông’ được triển khai qua bốn phần chính: (1) Khái Niệm Hiệp Thông, (2) Hiệp Thông Trong Cựu Ước, (3) Hiệp Thông Trong Tân Ước và (4) Đức Giêsu – Đường Hiệp Thông. Việc tìm hiểu và khai triển chủ đề này giúp chúng ta nhận thức rõ hơn về tình yêu Thiên Chúa được biểu lộ trong chương trình sáng tạo, cứu độ và thánh hóa con người cũng như biến đổi muôn vật muôn loài.

Dẫn nhập.

Thuật ngữ hiệp thông không xuất hiện trong Cựu Ước, tuy nhiên thực tại mà thuật ngữ này diễn tả được bén rễ sâu trong nội dung mạc khải của Thiên Chúa. Những trang đầu tiên sách Sáng Thế cho chúng ta biết con người vừa là đỉnh cao, vừa là trung tâm chương trình sáng tạo. Bởi vì con người được dựng



Gm. Phê-rô Nguyễn Văn Viên

nên theo hình ảnh Thiên Chúa và được mời gọi sống trong tương quan hiệp thông với Người, với tha nhân và với toàn thể thể giới thụ tạo. Sự hiện diện của Thiên Chúa giữa nhân loại và thể giới thụ tạo cho chúng ta nhận thức rằng Thiên Chúa luôn đồng hành, hướng dẫn và nâng đỡ con người trong mọi hoàn cảnh. Đặc biệt, sau khi con người sa ngã, Thiên Chúa không đoạn tuyệt tương quan với nhân loại nhưng khởi sự hành trình cứu độ nhằm tái lập sự hiệp thông đã bị tổn thương bởi tội lỗi. Điều đó được thể hiện cách cụ thể trong lịch sử dân Ítraen bằng các giao ước, lề luật, tế tự, lời các Ngôn Sứ cũng như các hình thức tương giao khác.

Cao điểm sự hiệp thông giữa Thiên Chúa với con người thể hiện nơi hành trình trần thế của Đức Giêsu. Người là Con Một Thiên Chúa đã trở nên người phạm và cư ngụ giữa gia đình nhân loại. Chính Người đã mặc khải cho mọi người biết về sự hiệp thông của Ba Ngôi Thiên Chúa trong đời sống nội tại cũng như trong chương trình sáng tạo, cứu độ và thánh hóa con người, đồng thời canh tân toàn thể thụ tạo. Đỉnh cao sự hiệp thông giữa Thiên Chúa với nhân loại được biểu lộ nơi Biên Cố Vượt Qua của Người. Cụ thể là Người đã trải qua muôn vàn thử thách, đau khổ và cái chết để thông phần vào thân phận con người trong hành trình lữ thứ trần gian. Đặc biệt, Người đã phục sinh để đem lại cho con người sự hiệp thông viên mãn với Thiên Chúa và sự sống vĩnh cửu nơi Người.

Chủ đề bài viết 'Đức Giêsu Kitô – Đường Hiệp Thông' được triển khai qua bốn phần chính: (1) Khái Niệm Hiệp Thông, (2) Hiệp Thông Trong Cựu Ước, (3) Hiệp Thông Trong Tân Ước và (4) Đức Giêsu – Đường Hiệp Thông. Việc tìm hiểu và khai triển chủ đề này giúp chúng ta nhận thức rõ hơn

về tình yêu Thiên Chúa được biểu lộ trong chương trình sáng tạo, cứu độ và thánh hóa con người cũng như biên đối muôn vật muôn loài. Chương trình này phát xuất từ mẫu nhiệm hiệp thông của Thiên Chúa Ba Ngôi và hướng toàn thể thụ tạo đến sự viên mãn trong Đức Kitô. Đồng thời, việc tìm hiểu và khai triển này cũng giúp chúng ta nhận thức rằng hiệp thông với Thiên Chúa là nền tảng và điều kiện cho mọi hình thức hiệp thông và liên đới giữa con người với nhau cũng như với toàn thể thể giới thụ tạo.

1. KHÁI NIỆM HIỆP THÔNG.

Đối với người Hy Lạp vào thời Đức Giêsu, khái niệm hiệp thông 'κοινωνία' (koinonia) chủ yếu được sử dụng để diễn tả các mối tương quan trong đời sống văn hóa và xã hội của con người. Về mặt ngữ nguyên, danh từ κοινωνία phát xuất từ tính từ κοινός (koinos), nghĩa là 'chung', 'thuộc về nhiều người', hay 'được chia sẻ'. Từ gốc này hình thành một nhóm từ ngữ quan trọng trong tiếng Hy Lạp, chẳng hạn như động từ κοινωνέω (koinōnēō), nghĩa là 'tham dự', 'chia sẻ', 'thông phần'; danh từ κοινωνός (koinōnos), nghĩa là 'người cùng tham dự', 'người thông phần', 'người cộng sự' và danh từ κοινωνία (koinōnia), nghĩa là 'sự tham dự', 'sự chia sẻ', 'sự thông phần', 'sự hiệp thông'. Trong ngữ cảnh Hy Lạp, κοινωνία không chỉ diễn tả một tình trạng hay mối liên hệ bên ngoài mà còn hàm ý sự cùng tham dự vào một thực tại chung, cùng chia sẻ một đời sống, một lợi ích hay một sứ mệnh. Trong đời sống văn hóa, khái niệm 'hiệp thông' diễn tả mối tương quan của những người cùng chia sẻ các giá trị văn hóa thuộc vùng miền, chủng tộc, dân tộc hay quốc gia. Trong đời sống xã hội, khái niệm này diễn tả việc sở hữu chung của nhiều người đối với tài sản, ý thức hệ hay hệ thống luật pháp. Các tác giả Hy Lạp cổ điển còn dùng thuật ngữ này để chỉ tình bằng hữu, sự cộng tác trong đời sống xã hội, sự liên đới giữa các thành viên của một cộng đồng hoặc sự tham gia vào những lợi ích và trách nhiệm chung. Nói cách khác, phổ nghĩa khái niệm 'hiệp thông' diễn tả những mối tương quan đa diện của con người trong các hình thức cộng đoàn.

Từ thế kỷ IV trước Công Nguyên đến thế kỷ IV sau Công Nguyên, văn hóa và ngôn ngữ Hy Lạp tỏa lan khắp

vùng Địa Trung Hải và ảnh hưởng rộng trong đế quốc Rôma. Đó là lý do tại sao toàn bộ 27 sách của Tân Ước được viết bằng tiếng Hy Lạp. Quả thật, khái niệm 'hiệp thông' vốn mang nghĩa văn hóa, xã hội đã trở thành khái niệm căn bản trong Kinh Thánh và thần học để diễn tả nội dung đức tin Kitô Giáo. Cuộc gặp gỡ giữa đức tin Kitô Giáo và nền văn hóa Hy Lạp đậm chất triết học đã giúp con người ngày càng hiểu biết sâu xa hơn về mẫu nhiệm hiệp thông giữa Thiên Chúa với con người.

Mặc khải Kitô Giáo cho chúng ta nhận thức rằng sự hiệp thông giữa Thiên Chúa với con người không phải là sự hiệp thông qua lại hay hỗ tương giữa những hữu thể tương đồng về phẩm giá và cách thức hiện hữu. Trái lại, đây là sự hiệp thông được chính Thiên Chúa khởi xướng, ban tặng và từng bước thực hiện trong dòng lịch sử cứu độ. Đỉnh cao sự hiệp thông này được biểu lộ nơi Đức Giêsu, Con Thiên Chúa làm người, hiện diện và hoạt động giữa gia đình nhân loại. Nơi Người, Thiên Chúa và con người gặp gỡ nhau cách trọn vẹn; nơi Người, khoảng cách do tội lỗi gây nên được vượt qua; và nhờ Người, gia đình nhân loại được hiệp thông với Thiên Chúa cách cụ thể và sống động trên hành trình tiến tới sự sống viên mãn trong Nước Thiên Chúa.

Ý tưởng hiệp thông được sử dụng khá sớm nơi các Giáo Phụ, chẳng hạn, Thánh Inhaxiô thành Antiôchia trình bày ý tưởng này khi đề cập đến các tương quan trong Giáo Hội và Bí Tích Thánh Thể cũng như vai trò của giám mục. Chẳng hạn, Ngài viết: "*Ở đâu có giám mục hiện diện, ở đó cũng phải có cộng đoàn tín hữu; cũng như ở đâu có Đức Giêsu Kitô, ở đó có Giáo Hội Công Giáo*" (Epistle of Ignatius to the Smyrnaeans 8). Đây là một trong những bản văn sớm nhất cho thấy ý tưởng về sự hiệp thông trong Giáo Hội, trong đó sự liên kết với giám mục được xem là dấu chỉ hữu hình của sự hiệp thông với Đức Kitô và với toàn thể Giáo Hội. Còn Thánh Irênê thành Lyon dùng khái niệm hiệp thông để trình bày tương quan giữa các Kitô hữu với Đức Giêsu nhờ việc Người hiện diện giữa gia đình nhân loại, chẳng hạn: "*Làm sao chúng ta có thể được tham dự vào ơn làm nghĩa tử nếu chúng ta không lãnh nhận từ chính Thiên Chúa, nhờ Con của Người, sự hiệp thông với Người? Và*

*nếu Ngôi Lời, sau khi trở nên xác phàm, đã không đi vào sự hiệp thông với chúng ta? Chính vì thế, Người đã đi qua mọi giai đoạn của đời sống con người để phục hồi sự hiệp thông giữa con người với Thiên Chúa" (St. Irenaeus of Lyons, *Adversus Haereses* III,18.7). Ngài cũng sử dụng ý tưởng hiệp thông để diễn tả sự liên kết các tín hữu trong đức tin vào Con Thiên Chúa nhập thể, trong Chúa Thánh Thần, trong Giáo Hội và trong Bí Tích Thánh Thể (St. Irenaeus of Lyons, *Adversus Haereses* V,2.2; V,14.2).*

Chúng ta cần phân biệt hai khái niệm 'hiệp thông' và 'hiệp nhất' bởi vì trong thần học cũng như một số lĩnh vực khác, nhiều khi thuật ngữ 'hiệp thông' (κοινωνία, communio, communion) và 'hiệp nhất' (ἐνότης, unitas, unity) được dùng thay thế cho nhau. Tuy nhiên, nội hàm hai khái niệm này có những điểm khác biệt đáng lưu ý: Về mặt ngôn ngữ, κοινωνία (koinōnia) nhấn mạnh việc cùng tham dự, chia sẻ và thông phân vào thực tại chung; còn ἐνότης (henotēs) diễn tả tình trạng hợp nhất hay sự toàn vẹn của thực thể. Hiệp thông nhấn mạnh đến các tương quan sống động; hiệp nhất nhấn mạnh đến sự 'nên một'. Hiệp thông thiên về sự phân biệt nhưng vẫn có sự chia sẻ và tham dự, không xóa bỏ đặc thù hay cá tính, nhấn mạnh sự liên kết trong đa dạng; trong khi đó, hiệp nhất thiên về tình trạng gắn kết, vượt qua chia rẽ, hướng tới sự đồng tâm, đồng lòng. Mục đích hiệp nhất là bảo đảm sự toàn vẹn không để phân mảnh hay đối nghịch của các thành phần trong cùng một thực thể; mục đích hiệp thông là giúp các thành phần tham dự, trao ban và hỗ trợ lẫn nhau hầu làm cho toàn thể được phát triển và đạt tới sự viên mãn. Chẳng hạn, trong Giáo Hội, hiệp nhất nhấn mạnh sự gắn kết hữu hình và cơ cấu; còn hiệp thông nhấn mạnh sự tham dự vào đời sống đức tin, tình yêu và ân sủng; hiệp thông làm phát sinh và kiện toàn hiệp nhất; hiệp nhất biểu lộ và phục vụ hiệp thông. Trong Bí Tích Thánh Thể, cộng đoàn quy tụ biểu thị sự hiệp nhất và đích điểm của việc quy tụ này là được hiệp thông với Đức Kitô dưới hình bánh và rượu. Đối với Thiên Chúa: Thiên Chúa duy nhất cũng là Thiên Chúa Ba Ngôi. Ba Ngôi Vị đồng bản thể (ὁμοούσιος/ homoousios) và luôn hiệp thông với nhau trong tình yêu trọn vẹn. Hai thuật ngữ, hiệp nhất và hiệp thông giúp con người hiểu biết sâu xa hơn về bản

tính, các tương quan, tình yêu cũng như sự sống nội tại của Thiên Chúa.

Thuật ngữ hiệp thông trở thành thuật ngữ quan trọng giúp con người hiểu biết hơn về Chúa Ba Ngôi. Theo Giáo Lý Giáo Hội Công Giáo: *"Vị theo trật tự vĩnh cửu giữa các Ngôi vị Thiên Chúa trong sự hiệp thông, đồng bản thể, Chúa Cha là nguồn gốc tiên khởi, tức là 'nguyên lý không nguyên lý' của Chúa Thánh Thần và đồng thời Người là Cha sinh ra Con duy nhất; nên Chúa Cha và Chúa Con là 'nguyên lý duy nhất xuất phát Chúa Thánh Thần'" (GLGHC 248). Như vậy, sự hiệp thông của Thiên Chúa là sự hiệp thông hoàn hảo của Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần trong đời sống nội tại cũng như trong chương trình sáng tạo, cứu độ và thánh hóa. Các Giáo Phụ Hy Lạp thường diễn tả mối tương quan sâu nhiệm giữa Ba Ngôi Thiên Chúa bằng hạn từ περιχώρησις (perichōrēsis), nghĩa là sự hiện diện và thâm nhập hỗ tương giữa Ba Ngôi Vị mà không hề hòa lẫn cũng không phân chia hay tách rời nhau. Đặc biệt, sự hiệp thông giữa con người với Thiên Chúa được hiểu như là sự tham dự vào sự sống và tình yêu của Ba Ngôi Thiên Chúa.*

Giáo Hội là công trình của Chúa Ba Ngôi: Được Chúa Cha tiền định từ muôn thuở, được Chúa Con thiết lập trong dòng lịch sử cứu độ và được Chúa Thánh Thần không ngừng thánh hóa. Giữa gia đình nhân loại, Giáo Hội vừa là thực tại hữu hình vừa là thực tại vô hình, vừa cụ thể vừa siêu việt, vừa hiện diện vừa ẩn giấu, vừa thánh thiêng vừa phàm trần, vừa cao cả vừa mỏng manh và dễ bị tổn thương vì những yếu đuối và muôn hình thức giới hạn của con người. Chúa Ba Ngôi không ngừng nuôi dưỡng, nâng đỡ và biến đổi Giáo Hội để Giáo Hội ngày càng trở nên sáng đẹp hơn. Giáo Hội hướng về Chúa Ba Ngôi để không ngừng đón nhận ân sủng, đồng thời, hướng về nhân loại để trao ban ân sủng. Nhờ đó, Giáo Hội biểu lộ chính mình như là Bí Tích phổ quát của ơn cứu độ và là khí cụ hữu hiệu của Nước Thiên Chúa (LG 1; LG 48). Nói cách khác, Giáo Hội hiện tại hóa công trình cứu độ của Thiên Chúa trong dòng lịch sử, nhờ đó, những ai tham dự vào đời sống Giáo Hội thì được thông phần vào ân sủng của Người.

Các thánh thông công hay sự hiệp thông của các Thánh (κοινωνία τῶν

ἁγίων/ communio sanctorum) được thể hiện trong ba tình trạng Giáo Hội: Giáo Hội lữ hành (Ecclesia peregrinans), Giáo Hội thanh luyện (Ecclesia purgans) và Giáo Hội khải hoàn (Ecclesia triumphans). Hạn từ 'các thánh thông công' không xuất hiện trong Kinh Tin Kính Nicea (325) hay Kinh Tin Kính Constantinople (381). Hạn từ này xuất hiện trong Kinh Tin Kính vào cuối thế kỷ IV và đầu thế kỷ V ở Tây Phương; vào khoảng thế kỷ VIII-IX, hạn từ này trở nên phổ biến trong Giáo Hội Tây Phương. Sự hiệp thông giữa ba tình trạng Giáo Hội nhắc nhở chúng ta rằng các thành phần Giáo Hội không chỉ gồm những người đã đạt tới sự thánh thiện viên mãn mà còn gồm những người đang trên hành trình hoán cải theo thánh ý Thiên Chúa. Như vậy, sự hiệp thông của các Thánh cần phải được hiểu theo nghĩa rộng hơn là sự hiệp thông của những người công chính, thánh thiện. Theo Thánh Tôma Aquinô: *"Tất cả những ai được liên kết với nhau nhờ đức ái đều nhận được một phần ích lợi từ các việc lành của nhau, dù theo mức độ tương ứng với tình trạng của mỗi người; bởi lẽ ngay cả trên Thiên Đàng, mỗi người cũng sẽ vui hưởng các thiện ích của người khác. Chính vì thế mà sự hiệp thông các Thánh được tuyên xưng như một tín điều đức tin" (St. Thomas Aquinas, *Summa Theologiae, Supplementum*, q.71, a.1). Đức Giáo Hoàng Pi-ô XII quả quyết: *"Nhờ sự hiệp thông các Thánh, không điều thiện hảo nào được thực hiện, cũng không nhân đức nào được thực hành bởi từng thành viên mà lại không sinh ích cho phần rỗi của toàn thể mọi người" (Pope Pius XII, *Mystici Corporis Christi* 89). Theo Giáo Lý Giáo Hội Công Giáo về các thánh thông công: *"Trong sự hiệp thông kỳ diệu này, sự thánh thiện của một người ảnh hưởng trên người khác vượt xa thiệt hại do tội lỗi của một người có thể gây ra cho người khác" (GLGHC 1475).***

Hơn nữa, khái niệm 'κοινωνία τῶν ἁγίων/ communio sanctorum' không chỉ diễn tả sự hiệp thông giữa ba tình trạng của Giáo Hội hay sự hiệp thông của những người thánh, tức các thánh (sancti/ holy persons) mà còn là sự hiệp thông trong những điều thánh hay các thực tại thánh (sancta/ holy things). Trong tiếng La-tinh, từ sanctorum là sở hữu cách số nhiều nên có thể được hiểu theo hai nghĩa: Của

những người thánh (sancti) và của những điều thánh (sancta). Chính tính đa nghĩa này làm cho công thức communio sanctorum vừa diễn tả sự hiệp thông giữa các tín hữu vừa diễn tả sự hiệp thông trong các thực tại thánh thiêng của Giáo Hội. Các Kitô hữu hiệp thông với nhau trong những thực tại thánh thiêng ấy, chẳng hạn như hiệp thông với nhau trong ăn sùng, trong đức tin, trong các bí tích, nhất là Bí Tích Rửa Tội và Bí Tích Thánh Thể hay hiệp thông với nhau trong việc chia sẻ lời Thiên Chúa hay trong các phúc lành thiêng liêng của Giáo Hội.

Đối với Giáo Hội Công Giáo, từ Công Đồng Vatican II trở đi, khái niệm 'hiệp thông' được sử dụng rộng rãi trong các văn kiện chính thức. Đặc biệt, khái niệm này được dùng để diễn tả căn tính, đời sống và sứ mệnh Giáo Hội giữa gia đình nhân loại. Thần học gia Walter Kasper cho rằng: *"Khái niệm hiệp thông giữ vị trí trung tâm trong các văn kiện của Công Đồng"* (Walter Kasper, *Theology and Church* [1989], 151). Mở đầu 'Thư Gửi Các Giám Mục Thuộc Giáo Hội Công Giáo Về Một Số Khía Cạnh Của Giáo Hội Được Hiểu Như Là Hiệp Thông' năm 1992, Bộ Giáo Lý Đức Tin khẳng định: *"Khái niệm hiệp thông (koinonia) xuất hiện khá nổi bật trong các văn kiện của Công Đồng Vatican II rất thích hợp để diễn tả cốt lõi của Mầu Nhiệm Giáo Hội và chắc hẳn có thể trở thành chìa khóa cho việc canh tân Giáo Hội Học Công Giáo."* Giáo Hội là thực tại hữu hình và vô hình, vì thế, sự hiệp thông của Giáo Hội cũng mang chiều kích hữu hình và vô hình. Các thành phần trong Giáo Hội liên kết mật thiết với nhau vì được hiệp thông với Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, đồng thời, cũng hiệp thông với nhau trong việc thực thi căn tính, đời sống và sứ mệnh Giáo Hội.

Khái niệm hiệp thông cho phép Giáo Hội đào sâu ba hình ảnh chủ đạo của Giáo Hội xuyên suốt lịch sử, đó là Dân Thiên Chúa, Thân Thể Mầu Nhiệm Đức Kitô và Đền Thờ Chúa Thánh Thần. Chẳng hạn, theo Công Đồng Vatican II, Giáo Hội là Dân Thiên Chúa: *"Dân tộc thiên sai ấy được Chúa Kitô thiết lập để thông dự [in communionem] vào sự sống, bác ái và chân lý, được Người sử dụng như khí cụ cứu rỗi cho mọi người, và được sai đi khắp thế giới như ánh*

sáng trần gian và muối đất" (LG 9). Giáo Hội là Thân Thể Mầu Nhiệm Đức Kitô: *"Giáo Hội ở trong Chúa Kitô như Bí Tích hoặc dầu chỉ và khí cụ của sự kết hợp mật thiết với Thiên Chúa và của sự hiệp nhất toàn thể nhân loại"* (LG 1). Giáo Hội là Đền Thờ Chúa Thánh Thần: *"Chúa Thánh Thần ngự trong Giáo Hội và trong lòng các tín hữu như trong Đền Thờ. Trong họ, Người cầu thay nguyện giúp và làm chứng rằng họ là ngôi đền của Thiên Chúa"* (LG 4). Ba hình ảnh này tương ứng với ba chiều kích nền tảng của mầu nhiệm Giáo Hội: Dân được quy tụ (λαός/ laos), thân thể được liên kết (σῶμα/ sōma) và đền thờ được Thần Khí ngự trị (ναός/ naos). Nói cách khác, ba chiều kích này quy chiếu về thực tại Giáo Hội được quy tụ bởi Chúa Cha, là Thân Thể Mầu Nhiệm Đức Kitô và là Đền Thờ Chúa Thánh Thần ngự trị, thánh hóa và dẫn dắt.

Khi trình bày tương quan giữa Giáo Hội hoàn vũ và các Giáo Hội địa phương, thư của Bộ Giáo Lý Đức Tin (1992) nhấn mạnh rằng: *"Giáo Hội phổ quát không phải là kết quả của sự hiệp thông giữa các Giáo Hội địa phương, nhưng trong mầu nhiệm cốt yếu của nó, Giáo Hội hoàn vũ là thực tại có trước mọi Giáo Hội địa phương riêng lẻ, cả về phương diện hữu thể lẫn phương diện thời gian"* (Thư Gửi Các Giám Mục Giáo Hội Công Giáo, Bản Về Một Số Khía Cạnh Của Giáo Hội Được Hiểu Như Là Hiệp Thông, 9). Do đó, theo thư này: *"Công thức của Công Đồng Vaticanô II: Giáo Hội hiện diện trong và phát xuất từ các Giáo Hội (Ecclesia in et ex Ecclesiis) phải được gắn liền với một công thức khác: Các Giáo Hội hiện diện trong và phát xuất từ Giáo Hội (Ecclesiae in et ex Ecclesia)"* (Thư Gửi Các Giám Mục Giáo Hội Công Giáo, Bản Về Một Số Khía Cạnh Của Giáo Hội Được Hiểu Như Là Hiệp Thông, 9). Như vậy, các đặc tính và sự viên mãn của Giáo Hội hoàn vũ hiện diện và hoạt động đích thực trong các Giáo Hội địa phương. Đặc biệt, tương quan giữa Giáo Hội hoàn vũ và các Giáo Hội địa phương là tương quan nhiệm mầu, vượt quá sự diễn tả của ngôn ngữ. Do đó, chúng ta không thể đồng hoá hay so sánh tương quan này với bất cứ loại tương quan nào trong thế giới thụ tạo.

Từ những thập niên cuối thế kỷ XX đến nay, một số thuật ngữ đề cập

đến tương quan hiệp thông giữa Giáo Hội Công Giáo Rôma và các hệ phái Kitô hữu khác, chẳng hạn như hiệp thông trọn vẹn hay đầy đủ (full communion), hiệp thông một phần (partial communion), hiệp thông chưa trọn vẹn (imperfect communion). Quả thật, khôi phục và gìn giữ sự hiệp thông giữa các Kitô hữu là một trong những sứ mệnh cao cả của các tín hữu trên toàn thế giới. Nói cách khác, sự hiệp thông và gắn bó giữa các Kitô hữu thuộc các hệ phái Kitô Giáo (Christian denominations/ communions) cùng với gia sản thiêng liêng và các nguồn lực phong phú là điều kiện quan trọng cho công cuộc loan báo Tin Mừng giữa gia đình nhân loại. Trong lãnh vực đại kết (οἰκουμενική/ oikoumenē), thuật ngữ 'hiệp thông' được dùng để diễn tả mức độ tham dự chung vào cùng một đức tin, các Bí Tích và đời sống Giáo Hội, dù sự hiệp thông ấy có thể chưa đạt tới sự viên mãn hữu hình. Việc tìm kiếm sự hiệp thông giữa các hệ phái Kitô Giáo luôn là điều cần thiết không chỉ nơi những người có thẩm quyền mà còn nơi mỗi tín hữu. Một trong những chủ đề quan trọng mà Đức Giêsu truyền lại cho các môn đệ trước khi bước vào cuộc khổ nạn là xây dựng và gìn giữ sự liên đới với nhau. Những hình thức hiệp thông theo 'mức độ nào đó' giữa các hệ phái Kitô Giáo mở đường cho sự hiệp thông trọn vẹn của các tín hữu trong Thân Thể Mầu Nhiệm Đức Kitô giữa gia đình nhân loại. Điều này có nghĩa là các tín hữu được mời gọi đi vào mỗi hiệp thông trong đức tin, đời sống Bí Tích và sứ mệnh.

Trong bối cảnh thế giới hôm nay, ý tưởng và khái niệm hiệp thông được diễn tả dưới nhiều hình thức khác nhau trong các dân tộc, các nền văn hóa, các tôn giáo, các truyền thống và các hình thái xã hội. Khái niệm này mang tính năng động hơn là tĩnh tại bởi vì hướng đến những tương quan sống động giữa các chủ thể cũng như giữa các thực tại. Theo đó, việc nhận diện, tiếp cận và hiểu biết thực thể nào đó cần được xem xét trong các tương quan của nó với những thực thể khác, nghĩa là: Các thực thể trong sự hiệp thông hỗ trợ, soi sáng, giải thích cho nhau và định hình lẫn nhau. Cách tiếp cận này khá gần với nguyên nghĩa của κοινωνία (koinōnia) bởi vì thuật ngữ này không chỉ diễn tả một trạng thái đã hoàn thành mà còn diễn tả tiến trình tham dự, chia sẻ và liên kết

không ngừng giữa các chủ thể. Như vậy, hiệp thông không bao giờ là sự liên kết theo một chiều mà là mạng lưới tương quan đa chiều và liên quan đến nhiều chủ thể cũng như các đối tượng hỗ trợ và tác động lẫn nhau. Nói cách khác, hiệp thông nhấn mạnh các tương quan hơn là xem xét các chủ thể hay các thực tại như những đơn vị riêng lẻ, biệt lập, khép kín nơi chính mình.

Con người sống là sống với, sống vì và sống cho Thiên Chúa, cho anh chị em mình cũng như cho toàn thể thụ tạo. Nói đến hiệp thông là nói đến 'chúng ta' (we) hơn là 'tôi' (I) bởi vì hiệp thông hướng đến tính cộng đoàn và tính tương quan. Hiệp thông không quy về chủ thể cá nhân nhưng mở ra với các khả thể đa dạng hơn, rộng lớn hơn và sống động hơn. Hiệp thông quan tâm đến thiện ích chung của xã hội (common good of society), của tập thể, của các hình thức cộng đoàn. Hiệp thông quan tâm đến tính phổ quát (universality) hơn là chủ nghĩa địa phương (localism), quan tâm đến công ích (common good) hơn là chủ nghĩa cục bộ (particularism), quan tâm đến cộng đoàn (community) hơn là chủ nghĩa cá nhân (individualism), quan tâm đến tình huynh đệ phổ quát (universal fraternity) hơn là chủ nghĩa dân tộc cực đoan (nationalism). Nói cách khác, hiệp thông mời gọi mọi người luôn mở rộng tâm trí để biết ngạc nhiên trước những gì vượt quá kinh nghiệm vốn có của mình và sẵn sàng đón nhận những điều mới mẻ hướng tới bức tranh toàn cảnh của gia đình nhân loại, gia đình thế giới thụ tạo, Gia Đình Thiên Chúa.

Chúng ta có thể khẳng định rằng muôn vật muôn loài trong thế giới thụ tạo đều liên đới với nhau bởi vì tất cả đều được Thiên Chúa sáng tạo, nâng đỡ, biến đổi và quy hướng về Người. Thánh Phaolô viết: *"Sự giàu có, khôn ngoan và thông suốt của Thiên Chúa sâu thẳm dường nào! Quyết định của Người, ai dò cho thấu! Đường lối của Người, ai theo dõi được! Thật vậy, ai đã biết tư tưởng của Chúa? Ai đã làm cố vấn cho Người? Ai đã cho Người trước, để Người phải trả lại sau? Vì muôn vật đều do Người mà có, nhờ Người mà tồn tại và quy hướng về Người"* (Rm 11, 33-36). Đức Giáo Hoàng Phanxicô diễn giải: *"Trong vũ trụ này, được cấu thành bởi những hệ thống mở và liên thông với nhau, chúng ta có thể nhận ra vô số hình*

thức tương quan và tham dự. Điều này dẫn chúng ta đến chỗ nghĩ rằng toàn thể vũ trụ mở ra cho sự siêu việt của Thiên Chúa, trong đó, tất cả triển nở" (Pope Francis, *Laudato Si'* 79). Cũng theo Ngài: *"Việc chăm sóc thiên nhiên là một phần của lối sống bao hàm khả năng sống chung với nhau và hiệp thông. Đức Giêsu nhắc nhở chúng ta rằng chúng ta có cùng một Thiên Chúa là Cha và điều đó làm cho chúng ta trở thành anh chị em của nhau"* (Pope Francis, *Laudato Si'* 228).

Sự hiệp thông giữa Thiên Chúa với con người cùng sự liên đới của toàn thể thụ tạo không chỉ liên quan đến những diễn biến trong không gian và thời gian mà còn hướng tới thực tại vĩnh cửu. Bởi lẽ, Thiên Chúa muốn quy tụ con người và muôn vật muôn loài trong thời sau hết, tức là thời cánh chung. Quả thật, một mặt, Thiên Chúa diễn tả sự hiệp thông của Người theo cách thức mà con người có thể cảm nghiệm và tham dự cách tích cực, sống động, hữu hiệu. Mặt khác, sự hiệp thông của Thiên Chúa vẫn luôn siêu việt khả năng hiểu biết hay nắm bắt của con người. Do đó, con người được mời gọi ý thức sâu xa về sự hiệp thông của mình với Thiên Chúa, với anh chị em đồng loại, đồng thời ý thức về sự liên đới của mình với toàn thể thụ tạo trong hành trình tiến về sự hiệp thông viên mãn trong Nước Thiên Chúa. (còn tiếp)

(Đọc tiếp BTDL/CN-21TN)

<2. HIỆP THÔNG TRONG CỰU ƯỚC>

Tiếp theo tr. 4: Tiếp kiến chung (5/8): ...

(Enarr. in psalmum LXXXV: PL 37, 1081).

Gắn liền với Thánh Thể và kéo dài ánh sáng của Thánh Thể, Các Giờ Kinh Phụng Vụ thánh hóa thời gian trong đời sống hằng ngày: buổi sáng, chúng ta bắt đầu ngày mới trong đức tin và lòng biết ơn; buổi trưa, chúng ta xin sức mạnh để trung thành giữa những nhọc nhằn; buổi chiều, khi công việc kết thúc, Kinh Chiều đồng hành với lúc hoàng hôn; ban đêm, chúng ta đi vào giấc ngủ và phó thác mình cho bình an của Thiên Chúa. Mỗi Giờ Kinh là một hành vi hy vọng: trong cuộc lữ hành trần thế, chúng ta tỉnh thức cùng toàn thể Giáo Hội, mong đợi ngày Chúa trở lại trong vinh quang.

(Vatican News)

TOM BROWN



Tom Brown's School Days là một cuốn tiểu thuyết nổi tiếng của Anh Quốc. Tác phẩm này sau đó được dựng thành phim và trở thành một bộ phim ăn khách.

Tom Brown là một cậu bé được nhiều người yêu mến, theo học tại một trường nội trú ở nước Anh. Cậu sống với khoảng một chục học sinh khác trong một phòng ngủ của trường. Bất cứ điều gì Tom nói hay làm đều có ảnh hưởng lớn đến những gì các học sinh khác nói hoặc làm.

Một ngày nọ, có một học sinh mới đến nhập học. Tối hôm đó, khi đến giờ đi ngủ, cậu bé mới ngáy thò quỳ xuống bên cạnh giường để đọc kinh cầu nguyện.

Một vài học sinh khác bắt đầu cười khúc khích. Một số khác cười lớn và chế giễu. Thậm chí có một đứa còn ném chiếc giày vào cậu bé đang quỳ cầu nguyện.

Đêm đó, Tom không ngủ được. Cậu nằm thao thức, suy nghĩ về những gì đã xảy ra với người bạn mới. Cậu cũng bắt đầu nghĩ đến mẹ mình và những lời kinh bà đã dạy cậu đọc mỗi tối trước khi đi ngủ - những lời kinh mà cậu đã không còn đọc kể từ ngày đến trường nội trú.

Tối hôm sau, nhiều cậu bé trong ký túc xá háo hức chờ đợi để tiếp tục chế giễu cậu học sinh mới. Nhưng khi đến giờ đi ngủ, một điều hoàn toàn bất ngờ đã xảy ra. Khi cậu học sinh mới quỳ xuống để đọc kinh tối, Tom cũng quỳ xuống theo.

Khi các học sinh khác trong ký túc xá nhìn thấy Tom quỳ gối cầu nguyện, họ đã không thực hiện kế hoạch của mình.

Câu chuyện nhỏ đơn sơ ấy trong *Tom Brown's School Days* minh họa một cách cảm động và sâu sắc điều mà Chúa Giêsu muốn nói trong bài Tin Mừng hôm nay: ____

“Những ai công khai tuyên bố rằng họ thuộc về Thầy, thì Thầy cũng sẽ làm như vậy cho họ trước mặt Cha Thầy. Còn ai công khai chối bỏ Thầy, Thầy cũng sẽ chối bỏ người ấy trước mặt Cha Thầy ở trên trời.”

Câu chuyện ấy cũng cho thấy một trong những lý do khiến Chúa Giêsu nói như vậy. Đó là vì việc làm chứng hay không, làm chứng cho Cha trên trời có thể ảnh hưởng sâu sắc đến những người chung quanh chúng ta.

Hãy nghĩ đến một lĩnh vực mà điều này đặc biệt đúng, đó là gia đình. Cách cha mẹ làm chứng hoặc không làm chứng cho Cha trên trời của mình có ảnh hưởng rất lớn đến con cái.

Ti như, gương sáng của mẹ Tom và chứng tá đức tin của bà chính là yếu tố quyết định khiến Tom can đảm làm chứng cho đức tin của mình trước mặt bạn bè đồng trang lứa.

Cô người đã nói rằng mỗi Kitô hữu đều đứng trên một bụi giảng nào đó và giảng một bài giảng nào đó hàng ngày. Điều này đặc biệt đúng đối với cha mẹ trong gia đình.

Vào tháng 4 năm 1987, tạp chí *Catholic Digest* đăng một bài phỏng vấn cặp vợ chồng vừa kỷ niệm 25 năm ngày cưới.

Trong cuộc phỏng vấn, họ chia sẻ rằng từ đêm tân hôn cho đến nay, họ luôn cầu nguyện với nhau mỗi tối.

Lúc đầu, họ chỉ đọc những kinh quen thuộc như Kinh Lạy Cha hoặc Kinh Kính Mừng.

Dần dần, họ bắt đầu cùng nhau đọc Kinh Thánh và chia sẻ những suy nghĩ về những gì họ đã đọc. Một cách khác mà họ cầu nguyện với nhau là cầu nguyện bộc phát từ tận đáy lòng. Đôi khi họ cùng xin Chúa giúp đỡ giải quyết những khó khăn mà cả hai đang đương đầu.

Đôi vợ chồng này nhìn nhận rằng cầu nguyện theo cách này thì không dễ dàng khi mới khởi sự. Nhưng họ cũng thú nhận rằng những lời cầu nguyện chân thành phát xuất từ trái tim đã trở thành một nguồn ân sủng lớn lao cho họ.

Nhận xét về điều này, người chồng nói: “Đôi khi tôi không cầu nguyện bộc phát về một điều gì đó bởi vì tôi không muốn nói điều ấy với vợ.” Ông cho biết, sau cùng, ông đã vượt qua được sự ngần ngại đó khi nhận ra rằng việc này không chỉ thiếu thành thật với Rita mà còn thiếu thành thật với chính Thiên Chúa.

Khi ông vượt qua được sự e dè

ấy, hình thức cầu nguyện này đã giúp họ rất nhiều trong việc vượt qua những giai đoạn khó khăn, đặc biệt là trong bảy năm đầu của đời sống hôn nhân.

Hai vợ chồng cho biết họ có ý tưởng cầu nguyện chung với nhau nhờ gương sáng của cha mẹ bà Rita. Bà kể:

“Khi tôi còn nhỏ, trong gia đình tôi chúng tôi ít khi đóng cửa phòng. Tôi thường nghe cha mẹ mình cầu nguyện vào ban đêm. Đó là một âm thanh thật bình an và ấm áp. Đôi khi cha mẹ mời chúng tôi vào phòng, và cả nhà cùng ngồi trên giường của họ. Cha mẹ đọc từ cuốn Kinh Thánh và từ cuốn sách có tên là *The Upper Room*.”

Đó chính là loại chứng tá mà Chúa Giêsu đang nói đến trong bài Tin Mừng hôm nay, đặc biệt là trong gia đình.

Có lẽ đó không phải là loại chứng tá mà chúng ta quen thực hành.

Tuy nhiên, đó chính là loại chứng tá mà Chúa Giêsu mời gọi chúng ta thực hiện.

Đó là loại chứng tá mà nếu chúng ta đem ra thực hành, nó có thể biến đổi các mối tương quan gia đình và cuộc sống của chúng ta một cách hết sức kỳ diệu.

Vậy điều gì ngăn cản chúng ta làm chứng như thế?

Chính Chúa Giêsu đã nhắc đến điều đó ba lần trong bài Tin Mừng: đó là sự sợ hãi. Và đó là điều Chúa Giêsu nói với chúng ta hôm nay: “Đừng sợ.”

Đây là Sứ Điệp chứa đựng trong bài đọc Cựu Ước hôm nay và đặc biệt trong bài Tin Mừng hôm nay.

Đây là Tin Mừng mà Chúa Giêsu muốn chia sẻ với chúng ta hôm nay, cũng như Người đã chia sẻ với các môn đệ khi còn sống giữa họ.

Đây là Tin Mừng có thể thay đổi không chỉ cuộc sống của những người thân yêu của chúng ta, mà còn cuộc sống của tất cả những người mà họ tiếp xúc.

Chúng ta hãy kết thúc bằng lời cầu nguyện:

Lạy Thiên Chúa là Cha chúng con, xin ban cho chúng con sự can đảm để làm chứng cho Ngài trong mọi lãnh vực của cuộc sống. Xin giúp chúng con nhận ra rằng lĩnh vực quan trọng nhất để làm chứng chính là gia đình. Nếu chúng con biết làm chứng trong gia đình mình, việc làm chứng trong những lãnh vực khác của cuộc sống sẽ tự nhiên được thực hiện. Amen.

Lm. Mark Link, S.J.

Lao động trí thức trong thời đại AI: một góc nhìn xã hội học

Trí tuệ nhân tạo không chỉ đặt ra câu hỏi về tương lai việc làm, nhưng còn chất vấn cách con người hiểu về lao động và chính trí thông minh của mình. Trong một phân tích đăng trong Từ Điển Học Thuyết Xã Hội của Giáo Hội, Augusto Cocorullo nhấn mạnh rằng tương lai “sẽ không chỉ phụ thuộc vào những gì AI có thể làm, nhưng còn vào những gì con người vẫn còn biết nhận ra là thực sự thuộc về con người”.

Theo tác giả, vấn đề hiện nay không chỉ là liệu máy móc có thay thế một số công việc hay không. Điều đáng quan tâm hơn là hình ảnh nào về con người và trí thông minh sẽ trở nên chi phối khi những hoạt động như viết, tổng hợp, phân loại, lập luận và đánh giá cũng có thể được giao một phần cho các hệ thống nhân tạo.

Lao động trí thức vì thế trở thành một lĩnh vực đặc biệt quan trọng. Trước đây, loại hình lao động này

thường được xem là tương đối ít chịu tác động của tự động hóa vì gắn với khả năng diễn giải, phán đoán, trách nhiệm và tương quan. Tuy nhiên, AI tạo sinh hiện có thể đẩy nhanh nhiều thao tác nhận thức và ngôn ngữ.

Bên cạnh lợi ích về hiệu quả, Cocorullo cảnh báo những nguy cơ như lệ thuộc vào công cụ, thu hẹp kinh nghiệm đào tạo, gia tăng cường độ làm việc, các hình thức kiểm soát vô hình và bất bình đẳng giữa người biết sử dụng công nghệ với người chỉ chịu tác động của nó.

Trong bối cảnh này, Huấn Quyền của Giáo Hội đưa ra những tiêu chuẩn phân định quan trọng. Văn kiện *Antiqua et nova* nhắc rằng AI không phải là trí thông minh của con người theo đúng nghĩa, nhưng là công cụ phải được định hướng về công ích và sự phát triển toàn diện của con người.

Thông Điệp Magnifica Humanitas của Đức Giáo Hoàng Lêô XIV

cũng nhấn mạnh rằng “kỹ thuật không thể trở thành tiêu chuẩn tối hậu mới để xác định giá trị, và lao động cũng không thể chỉ được đo lường dựa trên năng suất”.

Theo Cocorullo, vấn đề vì thế “không phải là chống lại đổi mới, nhưng là biết quản trị đổi mới”. Khi AI đi vào trung tâm của lao động trí thức, cần đặt câu hỏi ai kiểm soát kết quả, ai chịu trách nhiệm và những cơ hội được phân phối ra sao.

Học Thuyết Xã Hội của Giáo Hội đặt ra một giới hạn rõ ràng: “kỹ thuật là để phục vụ con người, chứ không phải con người để phục vụ kỹ thuật”.

(Vatican News)



Hành Hương cùng Fatima Tour: Các Linh Mục:

Ba Lan và Czestochowa: Nhà thờ Đức Bà Đen; Nơi Đức Mẹ hiện ra tại; Vô nhiễm Nguyên tội; Thánh Maximilian Kolbe; Quê hương của Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II; Đền thờ Lòng Thương Xót; Thánh Faustina; Viếng Đền thờ Faustina tại VCTD, Mộ Muối Wieliczka; Praha; Thủ đô Cộng hòa Séc và Chúa Giêsu Hải Đồng...

Do Thái: Jerusalem, bức tường than khóc, Biển hồ Galile, Làng Nazareth, Tiệc Cưới Cana, Jericho Núi cấm Dỗ, Núi Tabor, Núi Sion, Núi Olive (Chúa Thăng Thiên), Sông Jordan, Bữa tiệc Ly, Vườn Cây Dầu, Chặng Đàng Thánh Giá, Mộ Mẹ Maria, Biển Chết.

Bồ Đào Nha: Thăm viếng linh địa Đức Mẹ Fatima, thăm mộ & Nhà Xưa 3 Thánh Trẻ Lucia, Jacinta, Francisco. , Viếng nhà thờ chính Tòa ở Lisbon, 3 tu viện: Gieronino, Baltalha, Alcobaca, phép lạ Thánh Thể tại nhà thờ Thánh Stephano, Tháp Belem.

Tây Ban Nha: Tham quan Barcelona; Đền thờ Đức Mẹ Đen, Đền Thánh & con Đường Thánh Giacobe, Đền Thánh St. Ignatio (Y Nhả).

Pháp: Thăm viếng Đức Mẹ Lộ Đức & tắm suối, tham dự rước kiệu quốc tế Mẹ Lộ Đức, Thánh Đường Đức Mẹ Mân Côi, Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, Tham Dự Bí Tích Sứ Dầu

Nam Tư: Thăm viếng và khấn nguyện tại linh địa Đức Mẹ Medjugorje, Đồi Pobrdo nơi Đức Mẹ Hiện Ra, Nhà thờ Thánh Giacobe có Đức Mẹ Maria đẹp nhất thế giới, Tượng đồng chúa chầy đầu quanh năm.

Các Tour trong năm:

Chuyến 1: Ngày 11 Đến 25 Tháng 5, 2026: 15 Ngày \$3,999+tip Land Tour

Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Ca sĩ LM: Christopher Pham Quoc Tuan

Chuyến 2: Ngày 15 đến 29 tháng 06, 2026: 15 Ngày \$3,999 +tip Land Tour

Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Nhạc sĩ, ca sĩ LM. Joseph Trinh Ngoc Danh

Chuyến 3: Ngày 14 Đến 29 Tháng 09, 2026: 16 ngày \$4,299 +tip Land Tour

Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Nhạc sĩ, ca sĩ LM. Joseph Trinh Ngoc Danh

Chuyến 4: Ngày 05 Đến 19 Tháng 10, 2026: 15 Ngày \$3,999+tip Land Tour

Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: LM. Nam Doan



Xin Liên lạc để biết thêm chi tiết:

Fatima Tour- ITA# 10623900

9450 Carnation Dr. Westminster, CA 92683

Email: fatimatour135@gmail.com

Phone office: (714)400-1796 Cha Danh: 714-507-8856

DAY LÁI XE

AN TOÀN - KINH NGHIỆM - TẬN TÂM

HỌC VÀ THI BẰNG VIẾT TIẾNG VIỆT

NHẬN ĐUA ĐÓN PHI TRƯỜNG

XE CÓ HAI THÁNG

XIN LIÊN LẠC: 346-714-6717

CẦN MUA

TẤT CẢ CÁC LOẠI XE HƠI

XE CŨ KHÔNG DÙNG, XE DÙNG

KHÔNG CHẠY ĐƯỢC CẦN BÁN

MUA GIÁ CAO.

XIN GỌI: 713-482-9267

VAN HOUSTON ACADEMY

TRƯỜNG TƯ THỰC VIỆT NAM ĐẦU TIÊN TẠI HOUSTON

CHÀO ĐÓN HỌC SINH TỪ MẪU GIÁO ĐẾN LỚP 12

TỶ LỆ TRUNG BÌNH GIỮA GIÁO VIÊN: HỌC SINH LÀ 1:10

CẤP I-20 - NHẬN HỒ SƠ DU HỌC TỰ DU HỌC SINH VIỆT NAM ĐẾN TOÀN THẾ GIỚI

TRƯỜNG TƯ THỰC ĐƯỢC CHỨNG NHẬN VỚI ĐẦY ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỰ TIỂU BANG TEXAS VÀ LIÊN BANG HOA KỲ

MIỄN PHÍ CHƯƠNG TRÌNH AFTER SCHOOL

13618 Bellaire Blvd Ste E3, Houston, TX 77083 832-359-3417

Facebook.com/VanHoustonAcademy

AIR VANGARD

(832) 279-8839

Chuyên: Sửa chữa, bảo trì, thay mới máy lạnh & Suối, walk-in Freezer & Cooler cho nhà và cơ sở thương mại

THẬT THÀ - TẬN TÂM - UY TÍN

GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG

VĂN NGUYỄN

TACLA87904C

Đăng quảng cáo xin liên lạc: Ch. Hiền Lê: 281-495-8133; email: dunglacad@gmail.com

More Choice Insurance
THÁI PHẠM
AGENCY
281-581-9999
AUTO-HOME-LIFE-COMMERCIAL

và Lớp Xóa Ticket
 (không có ticket cũng nên học lớp này)
*** Tại Đây có bán điện thoại**
V 247
 13236 Bellaire Blvd., @ Synott, Houston, TX 77083

JANET THUY BUI
 Chuyên Nghiệp & Tận Tâm
Realtor & Mortgage - Loan Originator
 Direct Line:
713-569-1558
 email: janetbui@yaho.com
 R.E. 543438 RMLO-NMLS 311921

Phong Construction
 Chuyên lợp mái nhà
 Build: tiệm, xây thêm phòng, làm sheetrock
 Sơn sửa, lát gạch- gỗ laminate
 Làm ống nước, thay bình nước nóng
 Thay cửa sổ, đồ xi măng
 Làm đá Granite countertop
Xin Liên Lạc Phong: (832)790-1518
 (Định giá miễn phí)

Plumbing Service
Thợ ống nước
 Có License and Insured
 Sửa Chữa
 và Lắp ráp hệ thống nước nhà
 A/C Installation & Repair
 CERTIFIED BACKFLOW TESTER.
 Xin gọi cho Tuấn Đình # 832-654-6727

T-N DENTAL CENTER
 14360 Bellaire Blvd, Suite 104
 Houston, TX 77083
 Đối diện Fiesta, gần xa lộ 6
281-575-8008
 Nữ Bác Sĩ Nha Khoa
NGUYỄN THU NGUYỆT DDS
 Doctor of Dental Surgery
 Tốt nghiệp: Marquette University, Milwaukee, WI
 Bằng hành nghề tại Texas, California, Wisconsin
 Và 9 tiểu bang thuộc Central Regional USA
 Hiện là Bác sĩ điều trị của Harris County
 Hospital District, Houston, Texas
Đảm trách NHA KHOA TỔNG QUÁT
NHA KHOA THẨM MỸ
NHA KHOA NHI ĐỒNG

NINH AIR
 Air Conditioning & Heating
Chuyên máy lạnh, sưởi & nước nóng
832-359-8430
 www.NinhAir.com
Thợ Điện (Electrician)
 Tự Nguyễn chuyên về điện.
 Sửa chữa và thay mới, nhận làm từ nhỏ đến lớn
 thay hộp điện tư nhân và thương mại.
 Thay bình nước nóng - Thông ống cống
 Có 25 kinh nghiệm có bằng điện
 việc làm đảm bảo.
713-240-1206 or 713-261-8095

Đức Thành - Khô Bò
 11360 Bellaire Blvd, Suite 850 - Houston, TX 77072
 Điện thoại: 281.564.8899

 Các loại mứt khô
 Tôm khô Louisiana
 Cá đuối một nắng
 Các loại nước mắt
 Khô gà lá chanh
 Khô heo cháy tỏi
 Trên 200 mặt hàng bán tại tiệm

AB REALTY & MORTGAGE
 11602 Bellaire Blvd Ste C Houston TX 77072
 Mua - Bán - Thuê - Mướn - Quản Trị
 Vay Tiền - Nhà - Đất và Cơ Sở Thương Mại
281-568-9988
 CÓ CHƯƠNG TRÌNH PRIVATE LENDER
 *Không cần chứng minh
 lợi tức hoặc credit xấu*
ĐẶC BIỆT VAY TIỀN FHA
 CHI CẦN DOWN 3.5%
 Christine Quỳnh NMLS 268981
www.ABRealtyMortgage.com

Bác Sĩ
NGUYỄN X. CƯỜNG
Chuyên trị và giải phẫu
TAI - MŨI - HỌNG
281-933-1700
 Đo thính lực & cấp máy trợ thính
9225 Boone Rd. Houston 77099
11914 Astoria # 555 Houston 77089

LỚP HỌC THI BẢNG Lái XE
 Lớp BẢNG VIẾT tiếng VIỆT: thứ Tư và thứ Bảy
 THI LÁI XE TIẾNG VIỆT: từ thứ Hai đến thứ Bảy
 TẬP LÁI XE KHÔNG ĐAU SẼ HOÀN TIỀN LẠI 100%
 Trong khu Lee Sandwich, đối diện Hồng-Kông 4
 Tập xe an toàn, Kinh nghiệm, uy tín, xe 2 thắng
 Giá cả phải chăng
 Xin liên lạc: **TRUNG 832-275-0950**
THẮNG: 713-391-4573

ĐỨC HƯƠNG GIÒ CHẢ
 11360 Bellaire Blvd., #950 - Houston, TX 77072
 (Trong khu Tương Đới Chiến Sĩ, đối diện nhà hàng A Lý)
Tiệm Chính Gốc Của Đức Hương Cali
ĐỨC HƯƠNG
GIÒ CHẢ
 CHUYÊN SẢN XUẤT
 GIÒ CHẢ NÓNG
 MỖI NGÀY:
281.988.6155
 Đặc biệt
KHÔNG DÙNG
HÀN THE
 Giò gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò
 Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (ngหยุด thứ 4)

TWFG Insurance Services, Inc.
 Đại diện nhiều hãng bảo hiểm
 danh tiếng như:
 Safeco, Hartford, Progressive,
 Metlife Auto, Travelers...
 Xin L/L để mua bảo hiểm tốt & rẻ.
281-444-9300
 Joseph Vu
 13480 Veterans Memorial Dr., Ste. P4, Houston, TX 77014

HƯƠNG XUÂN TOFU

 8388 W. Sam Houston S. Suite 134 - Houston, TX 77072
 * Hương Xuân sản xuất đậu hủ tươi (trắng) và chiên mỗi ngày
 * Đậu hủ Hương Xuân không dùng thạch cao & chất bảo quản
 Xin gọi: **832.581.5180 & 281.416.6231**

LUCKY STAR
 DECORATING & DESIGNS
281-902-8888
***Đại hạ giá gỗ Laminate**
 dày 12.3mm / \$ 1.29 sqf
***Tiền công chỉ có \$1 / 1sqf**
***Định giá & giao vật liệu free**
***Sẽ đem mẫu tới tận nhà**
***Đặc biệt làm cầu thang \$59.00**
 cho một bậc (tiền công + vật liệu)
***Chúng tôi làm overnight cho**
 những cơ sở thương mại
www.luckystarflooring.com

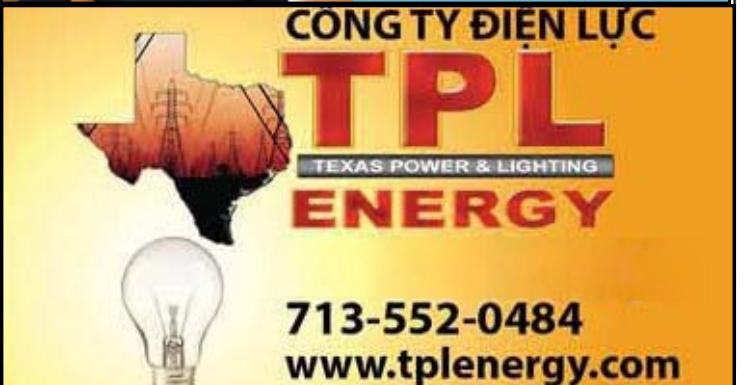
ĐỨC HƯƠNG GIÒ CHẢ
 CHUYÊN SẢN XUẤT
 GIÒ CHẢ NÓNG
 MỖI NGÀY:
 Giò Lụa
 Giò Bò Thi Là
 Giò Huế
 Giò Thủ
 Giò Bì
 Giò Gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò
 Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (ngหยุด thứ 4)

Allstate
 UY TÍN
 * Bảo Hiểm
 You are in good hands
 11110 Bellaire #105 * XE
 * NHÀ
 Houston, TX 77072 * NHÂN
 THỌ
 * THƯƠNG
 MAI
281-495-5803
 Nguyễn Văn Thi
 (Tony)
 Agent

Thủy Nguyễn
 REALTOR
281-774-8047
 thuynguyen123@yahoo.com
 Mua, bán, thuê nhà hay có
 nhu cầu liên quan đến địa
 ốc, xin liên lạc Bích Thủy.
 Hãy tin rằng bên cạnh quý vị
 là một người tận tâm, chu
 đáo, làm việc hữu hiệu cho
 lợi ích của quý vị

Thủy Nguyễn
 REALTOR
281-774-8047
 thuynguyen123@yahoo.com
 Mua, bán, thuê nhà hay có
 nhu cầu liên quan đến địa
 ốc, xin liên lạc Bích Thủy.
 Hãy tin rằng bên cạnh quý vị
 là một người tận tâm, chu
 đáo, làm việc hữu hiệu cho
 lợi ích của quý vị

NGHĨA TRANG VIỆT NAM
FOREST PARK EAST FUNERAL HOME
 21620 Gulf Freeway - Webster - TX 77598
ĐẤT NGHĨA TRANG * NHÀ QUẦN * AN TÁNG * HOA * MỘ BIA
L/L Kim Ghi: 713-391-4708

CÔNG TY ĐIỆN LỰC
TPL
 TEXAS POWER & LIGHTING
ENERGY

713-552-0484
www.tplenergy.com